





THỬ TÌM HIỂU CÁC TÊN GỌI THẢO MỘC LẠ TẠI PHẠM ĐÌNH LÂN, F.A.B.I.

Les fruits et légumes que nous apprécions sous les tropiques

TRÁI LÊ-KI-MA

Trái lê-ki-ma là một loại trái cây gốc ở Nam Mỹ. Trái to, láng bóng tựa như trứng gà, trứng vịt. Khi chín, trái có màu vàng cam. Cơm mỏng, nhiều bột màu vàng, vị ngọt lợ; hạt to, cứng và bóng láng.

Tên khoa học của trái lê-ki-ma là *Lucuma mamosa* thuộc gia đình *Sapotaceae* của cây sa-bô-chê.

Tên gọi lê-ki-ma âm từ chữ LUCUMA của thổ dân Quechua ở Chile, Peru, Bolivia (Nam Mỹ) có nghĩa là trái hình trứng (eggfruit).



Quốc Gia	Tên Gọi
Việt Nam	Lê-ki-ma (âm từ chữ Lucuma)
Anh & Mỹ	Mamey sapote, Eggfruit (dịch nghĩa từ chữ Lucuma của thổ dân Quechua có nghĩa là trái có hình quả trứng)
Pháp	Sapotier à gros fruit (cây sa-bô trái to)
Indonesia	Sawo mentega (Bơ của trái sa-bô-chê)

Miền duyên hải Bắc Bộ Việt Nam tiếp xúc với các giáo sĩ Tây Ban Nha dòng Dominican (Đa Minh) vào thế kỷ XVI thời nhà Mạc. Trung Mỹ và Nam Mỹ chịu ảnh hưởng của người Tây Ban Nha, ngoại trừ Brazil chịu ảnh hưởng của người Bồ Đào Nha. Ở Đông Nam Á Tây Ban Nha chiếm quần đảo Phi Luật Tân (được người Trung Hoa âm từ chữ Philippines có nghĩa là quần đảo của vua Philip II của Tây Ban Nha). Suy ra trái lê-ki-ma đến miền Bắc Việt Nam trước tiên vào thế kỷ XVI theo chân các nhà truyền giáo dòng Dominican.

Người Việt Nam không thích ăn trái lê-ki-ma nên loại trái này dần dần chìm trong lãng quên.

TRÁI SA-BÔ-CHÊ

Cây sa-bô-chê gốc ở Mexico và các hải đảo trong biển Caribbean. Trái sa-bô-chê tựa như trứng gà, thơm và ngọt. Đó là một loại trái cây ngon.

Tên khoa học của sa-bô-chê là *Sapotilla zapota*, gia đình *Sapotaceae*. Tên gọi thông thường là:



Quốc Gia	Tên Gọi
Tây Ban Nha	Chico zabol (1)
Anh & Mỹ	Sapodilla
Pháp	Sapote, Sapotier (cây sa-bô-chê)
Indonesia	Sawo manila (2)
Việt Nam	Sa-bô-chê, Hồng Xiêm

Cây sa-bô-chê được người Tây Ban Nha du nhập vào Phi Luật Tân nên người Indonesia gọi là Sawo manila. Từ Phi Luật Tân nó được đưa vào Mã Lai, Xiêm La (Thái Lan). Có thể nó đến Nam Bộ vào thế kỷ XIX cùng lúc với cây sầu riêng, măng cụt mà các chủng sinh từ tu viện Thiên Chúa giáo ở Penang (Mã Lai) mang về. Nó mang tên sa-bô-chê âm từ tiếng Pháp Sapotier (cây sa-bô-chê).

Lộ trình di chuyển của cây sa-bô-chê tóm tắt như sau:

Mexico - Phi Luật Tân - Mã Lai - Xiêm La (Thái Lan) - Nam Bộ Việt Nam.

Vào năm 80 của thế kỷ XVIII, sau khi bị quân Tây Sơn đánh bại, chúa Nguyễn Ánh và tàn quân chạy sang Xiêm lánh nạn. Đến thế kỷ XIX có sứ bộ Việt Nam sang Xiêm (Thái Lan bây giờ) để

tìm hiểu do đâu nước Xiêm không bị các nước phương Tây xâm chiếm tức là đi tìm hiểu chánh sách “*đĩ Di chế Di*” của nước này. Từ đó ở Việt Nam, nhất là Nam Bộ có: cá Xiêm, chuối sứ hay chuối Xiêm, măng cầu Xiêm, vệt Xiêm, Hồng Xiêm, canh Xiêm Lo (Xiêm La) v.v.

(1) *Chữ zobot hay sapote xuất phát từ chữ Tzapot của người Aztecs ở Mexico. Tzapot có nghĩa là trái chín mềm.*

(2) *Manila: tên của thủ đô Phi Luật Tân.*



TRÁI NA

Trái na là một loại trái tròn, có mắt, vị ngọt, gốc ở Mexico, các hải đảo Caribbean. Giống trái này được người Tây Ban Nha đưa sang Phi Luật Tân rồi từ đó nó được đưa sang các nước láng giềng của Phi Luật Tân trong vùng Đông Nam Á.

Tên khoa học của na là *Annona squamosa*, gia đình *Annonaceae*. Tên gọi thông thường là:

Quốc Gia	Tên Gọi
Việt Nam	Na (Bắc Bộ), măng cầu ta (Nam Bộ)
Anh & Mỹ	Custard apple, sugar apple, sweet sop
Pháp	Pomme cannelle (Táo quế)
Tây Ban Nha	Annona
Bồ Đào Nha	Anon
Mã Lai	Nona
Thái Lan	Noina

Na là âm cuối của *Annona* của tiếng Tây Ban Nha. Chữ ANNONA của Tây Ban Nha bắt nguồn từ chữ ANNON của người Taino sống trên các hải đảo trong biển Caribbean như Cuba, Puerto Rico, Jamaica. Người Mã Lai gọi trái na là NONA (hai âm cuối của ANNONA). Người Thái gọi trái na là NOINA (âm trệ của NONA).

Các giáo sĩ Tây Ban Nha dòng Dominican truyền giảng đạo Thiên Chúa ở miền Bắc nước ta. Trái na được du nhập vào miền Bắc nên tên gọi của nó là âm cuối của tên gọi ANNONA của người Tây Ban Nha.

Các giáo sĩ Bồ Đào Nha thuộc dòng Franciscan hay Jesuit truyền giảng đạo ở phía nam vĩ tuyến 18. Người Bồ Đào Nha gọi trái na là ANNON như cách gọi của người Taino. Như vậy trái na đến miền Bắc trước khi đến miền Nam, nơi dân chúng ở miền Nam gọi trái Na là trái Măng Cầu Ta, tức măng cầu ngọt (sweet sop) đối lại với trái măng cầu Xiêm chua (sour sop). Trên thực tế măng cầu Xiêm cũng được người Tây Ban Nha du nhập vào thuộc địa của họ ở Đông Nam Á từ Mỹ Châu. Giống trái cây này được du nhập vào Nam Bộ từ Xiêm nên người Việt Nam ngỡ rằng xuất xứ của nó là nước Xiêm, tức Thái Lan bây giờ.

Măng cầu Xiêm (Ảnh: internet)

Tên khoa học của măng cầu Xiêm là *Annona muricata*, gia đình *Annonaceae*.



CÂY BỒ ĐỀ

(Ảnh: co.pinterest.com)

Nói đến cây bồ đề chúng ta liên tưởng ngay đến Ấn Giáo và Phật Giáo. Tên gọi BỒ ĐỀ âm từ chữ BODHI mà ra. Người Ấn Độ gọi cây Bồ Đề là CÂY GIÁC NGỘ.

Tên khoa học của cây bồ đề là *Ficus religiosa*, gia đình *Moraceae*. Tên gọi thông thường:

Quốc Gia	Tên Gọi
Ấn Độ	Mahabodhi
Sanskrit (Phạn)	Bodhivriksha
Việt Nam	Cây Bồ Đề
Sri Lanka	Bo tree, Bodhi tree
Miến Điện	Bodhi
Thái Lan	Bodhi
Anh & Mỹ	Bo tree, Bodhi tree
Pháp	Arbre de bodhi

TRÁI CÀ NA



Trái cà na trắng và đen (Ảnh: internet)

Chữ CÀ NA là hai chữ đầu của tên khoa học La Tinh của cây cà na: *Canarium album* (cà na trắng tức cảm lăm theo cách gọi của người Trung Hoa) và *Canarium nigrum* (cà na đen). Người miền nam Việt Nam gọi là Cây Trám nhưng trái Cà Na.

Tên khoa học *Canarium album* (cà na trắng - cảm lăm) hay *Canarium nigrum* (cà na đen), gia đình *Burseraceae*.

Tên gọi thông thường:

Quốc Gia	Tên Gọi
Việt Nam	Cà na, Trám
Trung Hoa	Galan (Cảm lăm)
Anh & Mỹ	Chinese olive (Ô-liu Trung Hoa)
Pháp	Olivier chinois (Cây ô-liu Trung Hoa)

Trung Hoa có nhiều cà na trắng (*Canarium album*).
 Bắc Bộ Việt Nam có nhiều cà na đen (*Canarium nigrum*).



TRÁI SƠ-RI GÒ CÔNG

Chữ Sơ-ri âm từ tiếng Pháp Cerise (Anh: cherry). Tựa đề Trái sơ-ri Gò Công vì nó được trồng trước tiên ở Gò Công sau khi tiếp xúc với người Pháp. Trong Thế Giới Thảo Mộc Tự Điển chúng tôi cho trái sơ-ri Gò Công vào Cây Sơ-ri Barbados, tên một hải đảo trong biển Caribbean (Tây Ấn).

Tên khoa học của cây sơ-ri Gò Công là *Malpighia glabra*, gia đình *Malpighiaceae*. Trái sơ-ri này chua, màu đỏ, có nhiều sinh tố C (*ascorbic acid* - C₆H₈O₆) và sinh tố A C₂₀H₃₀O có nhiều *retinoic acid* C₂₀H₂₈O₂.

TRÁI Ô- LIU



Chữ Ô-liu được âm từ tiếng Pháp OLIVE. Cây ô-liu gốc ở vùng Địa Trung Hải.

Tên khoa học của ô-liu là *Olea europaea*, gia đình *Oleaceae*. Tên gọi thông thường:

Quốc Gia	Tên Gọi
Pháp	Olive (trái), Olivier (cây)
Anh & Mỹ	Olive
Nhật Bản	Oriibu
Trung Hoa	Ganlan (cảm lăm như đã gọi trái cà na)



TRÁI SU

Trái su gốc ở Mỹ Châu được người Tây Ban Nha đưa về trồng ở Âu Châu. Ở Pháp người ta gọi là Chou Chou. Khi tiếp xúc với người Pháp, người Việt Nam gọi là trái SU (âm từ Chouchou).

Tên khoa học của trái Su là *Sechium edule*, gia đình *Cucurbitaceae*. Tên gọi thông thường:

Quốc Gia	Tên Gọi
Tây Ban Nha	Chayote (gọi theo người bản địa ở Mỹ Châu)
Brazil	Chuchu

Pháp	Chou chou
Anh	Chayote
Ấn Độ	Chow chow
Nhật Bản	Hayatouri
Trung Hoa	Fo shu gua (Phật thủ qua) (qua: melon)



SU HÀO

Su hào là cải có củ tròn như cái chén. Đó là tên gọi âm từ chou-rave của tiếng Pháp.

Tên khoa học của cây su hào là *Brassica oleracea*, gia đình *Brassicaceae*. Tên gọi thông thường là:

Quốc Gia	Tên Gọi
Pháp	Chou-rave
Anh	Turnip cabbage
Việt Nam	Su hào
Trung Hoa	Juan xin cai

CÀ TÔ-MÁT



Chữ Tô-Mát âm từ chữ Tomate của tiếng Pháp mà ra. Khi ăn thấy có vị chua nên gọi là cà chua.

Tên khoa học của cà tô-mát là *Solanum lycopersicum*, gia đình *Solanaceae*.

Quốc Gia	Tên Gọi
Pháp	Tomate
Anh	Tomato
Tây Ban Nha	Tomate
Mexico	Jitomate
Trung Hoa	Xi hong shi

CẢI XÀ-LÁCH

Chữ Xà-lách âm từ chữ Salade của Pháp.

Tên khoa học của cải xà-lách là *Lactuca longifolia* (cải *lettuce* lá dài), gia đình *Asteraceae* của hoa cúc.

Pháp gọi là Laitue, Anh: Lettuce, Tây Ban Nha: Lechuga.





CÁI XÀ-LÁCH-SON

Xà-lách-son âm từ chữ Cresson của tiếng Pháp.

Tên khoa học của xà-lách-son là *Nasturtium microphyllum* (lá nhỏ), gia đình *Brassicaceae*. Tên gọi thông thường là:

Quốc Gia	Tên Gọi
Pháp	Cresson
Anh	Watercress
Tây Ban Nha	Berro
Trung Hoa	Xi yang cai (Tây Dương cải)



CỦ CÁI CÀ-RỐT

Chữ Cà-rốt được âm từ tiếng Pháp Carotte.

Tên khoa học của củ cải cà-rốt là *Daucus carota sativus*, gia đình *Apiaceae*. Tên gọi thông thường là:

Quốc Gia	Tên Gọi
Pháp	Carotte
Anh	Bird's nest (vì hoa kết tủa như ổ chim), Carrot
Tây Ban Nha	Zanahoria
Brazil	Cenoura (tiếng Bồ Đào Nha ở Brazil)
Trung Hoa	Hu Luo Bo

HOA ỢT-TĂNG-SI-A



Ợt-tăng-si-a là chữ dịch âm từ chữ Hortensia, tên gọi Pháp ngữ gốc La Tinh của một loại hoa tú cầu.

Tên khoa học của hoa Hortensia (1) là *Hortensia macrophylla* (lá to), gia đình *Hydrangeaceae* (gia đình hoa tú cầu).

Hoa Hortensia to như cái chén, được cấu tạo bởi nhiều tai hoa nhỏ. Hoa có nhiều màu sắc khác nhau: xanh, đỏ, hồng, tím, trắng. Hoa Hortensia gốc ở Nhật và được tìm thấy nhiều ở Triều Tiên, Trung Hoa và

các quốc gia miền ôn đới. Tên gọi thông thường:

Quốc Gia	Tên Gọi
----------	---------

Nhật Bản	Ajisai
Trung Hoa	Ziyang (Hoa Tử Dương)
Pháp	Hortensia
Anh & Mỹ	Hydrangea
Tây Ban Nha	Hydrangea

(1) Theo tiếng La Tinh Hortensia là vườn hoa. Cũng có người cho rằng loài hoa tú cầu này được đặt theo tên của bà Hortense Eugénie Cécile de Beauharnais (1783 - 1837), con gái của tướng Beauharnais và bà Joséphine. Tướng Beauharnais bị Robespierre xử tử vì thua trận. Năm 1796 bà Joséphine tái giá với tướng Napoléon Bonaparte. Năm 1804 bà là hoàng hậu của hoàng đế Napoléon I. Theo đề nghị của bà Joséphine, Hortense Eugénie trở thành vợ của Louis Bonaparte, em của hoàng đế Napoléon I và là vua Hòa Lan. Hoàng đế Napoléon III sau này là con của bà Hortense với Louis Bonaparte. Bà Hortense chỉ sống với Louis Bonaparte từ năm 1802 đến 1810. Mẹ bà, bà Joséphine, chung sống với Napoléon Bonaparte từ năm 1796 đến 1810. Bà là hoàng hậu từ năm 1804 đến 1810. Hoàng đế Napoléon I ly dị bà và cưới công chúa nước Áo là Marie Louise. Đế chế Napoléon sụp đổ hoàn toàn vào năm 1815 sau khi Pháp thua trận Waterloo. Napoléon I bị đày sang đảo St Hélène và mất ở đó năm 1821.

HOA LAY-ƠN



Tên gọi hoa Lay- ơn âm từ tiếng Pháp Glaïeul, một loại hoa gốc ở Nam Phi.

Tên khoa học của hoa Lay- ơn là *Gladiolus Cardinalis*, gia đình *Iridaceae*. *Gladiolus* vì hoa dài như cây kiếm; *Cardinalis*: hoa màu đỏ như màu áo của các Hồng Y (Cardinals).

Theo tiếng La Tinh GLADIUS là cây kiếm. Vì vậy người Anh gọi hoa Lay- ơn là Sword lily (Huệ kiếm), Waterfall gladiola (Huệ kiếm thác nước), *Gladiolus* (cây kiếm - huệ kiếm).

Người Pháp gọi là Glaïeul.

Người Tây Ban Nha gọi là Gladiolo.

HOA BĂNG-SÊ

Băng-sê âm từ chữ Pensée của Pháp (Pensée: tư tưởng). Người Việt Nam gọi là Hoa Bướm hay Họ Băng-sê.

Tên khoa học của hoa Pensée (Hoa Bướm) là *Viola tricolor hortensis*, gia đình *Violaceae* (Viola: màu tím, Tricolor: ba màu, hortensis: hoa tú cầu). Tên gọi thông thường:

Quốc Gia	Tên Gọi
Pháp	Pensée
Anh	Pansy, heartsease
Tây Ban Nha	Pensamiento
Nhật	Panji
Trung Hoa	Tong xing lian nan zi
Việt Nam	hoa Bướm, hoa Băng-sê

HOA TI-GÔN

Hoa Ti-gôn là một loại hoa nhỏ hình trái tim màu đỏ. Chữ Ti-gôn là âm của hai âm cuối của chú ANTIGONE (1) của tiếng Pháp.

Tên khoa học của hoa Ti-gôn hay hoa Hiếu Nữ là *Antigonon leptopus*, gia đình *Polygonaceae*. Tên gọi thông thường:

Quốc Gia	Tên Gọi
Pháp	Liane antigone (dây hiếu nữ, dây ti-gôn)
Anh & Mỹ	Chain of love (Chuỗi tình yêu); Mountain rose, Bee bush (vì loài ong thường đến giàn hoa Ti-gôn để hút mật), Hearts on a chain.
Tây Ban Nha	Rosa de montana (Hồng hoa sơn)

(1) *Antigone* là tên một thiếu nữ trong huyền thoại Hy Lạp được Sophocles (497 tr. TL - 406 tr.TL) viết thành kịch. Nàng là con gái của Oedipus và Jocasta. Antigone bị tuyên án tử hình vì lén chôn cất em trai là Polyneices vì vua Creon ra lệnh cấm không cho chôn Polyneices do phạm tội bội phản. Antigone bị nhốt trong hang đá. Cô thất cố tự tử. Antigone là thiếu nữ anh hùng bảo vệ luật bất thành văn và giá trị giáo dục gia đình chống lại sự bất công, phi lý và khắc nghiệt của luật pháp triều đình: cấm không cho chôn người chết vì phạm tội phản bội.

CÂY CAO SU

Cây cao su mọc thành rừng dọc theo thung lũng sông Amazon trên lãnh thổ Brazil. Người bản xứ gọi cây cao su là *Cahuchu*, nghĩa là cây khóc. Tên gọi Caoutchouc của người Pháp xuất phát từ chữ *cahuchu* mà ra. Tên gọi cao su của người Việt Nam là tên dịch âm từ chữ *caoutchouc* của người Pháp.

Tên khoa học của cây cao su là *Hevea brasiliensis*, gia đình *Euphorbiaceae*. Tên gọi thông thường:

Quốc Gia	Tên Gọi
Bồ Đào Nha	Seringueira
Tây Ban Nha	Arbol de coma
Anh & Mỹ	Rubber tree
Pháp	Arbre à caoutchouc

CÂY CÀ- PHÊ

Cây cà-phê *Coffea arabica* (Ảnh: [etsy.com](https://www.etsy.com))

Sinh quán của cây cà-phê là Kaffa, xứ Ethiopia, Phi Châu. Chữ Café của Pháp hay Coffee của Anh đều phỏng phát tên của tỉnh KAFFA ở Ethiopia, Phi Châu. *Coffea* là tên La Tinh của dòng họ cà-phê. Chúng ta có nhiều loại cà-phê với nhiều tên khoa học khác nhau. Thí dụ: *Coffea arabica*, *Coffea liberica*, *Coffea robusta*, *Coffea canephora* v.v. Tất cả đều thuộc gia đình *Rubiaceae*. Tên gọi thông thường của cây cà phê:

Quốc Gia	Tên Gọi
Pháp	Cafeier
Anh & Mỹ	Coffee plant, Coffee tree

Tây Ban Nha	Planta del café
Bồ Đào Nha	Pê de café



CÂY MĂNG CỤT

Indonesia là sinh quán của cây măng cụt. Từ đó cây măng cụt được đưa vào Mã Lai, Xiêm La (Thái Lan). Từ tu viện Thiên Chúa Giáo trên đảo Penang, Mã Lai, cây măng cụt được đưa vào Nam Bộ vào thế kỷ XIX.

Tên khoa học của măng cụt là *Garcinia mangostana*, gia đình *Guttiferae*. Tên gọi thông thường:

Quốc Gia	Tên Gọi
Indonesia	Manggis
Mã Lai	Manggishutan
Hòa Lan	Mangosteen
Miến Điện	Mangu
Anh	Mangosteen
Pháp	Mangoustan
Thái Lan	Mangkut
Lào	Mangkut
Khmer	Mongkut

Người Indonesia gọi măng cụt là MANGGIS. Người Mã Lai gọi măng cụt là MANGGISHUTAN (Rừng Cây Manggis). Manggis là trái có vỏ màu đỏ-tím sẫm, cơm có vị ngọt-chua. Tên gọi MĂNG CỤT của Việt Nam giống cách gọi MANGKUT của người Thái và Lào. Hầu hết tên gọi của các nước về măng cụt đều có gốc chữ MĂNG, âm đầu của chữ MANGGIS của Indonesia và Mã Lai.

Việt Nam bắt chước Xiêm La (Thái Lan) hay Xiêm La bắt chước Việt Nam về tên gọi MĂNG CỤT?

Để trả lời câu hỏi này chúng ta chỉ cần đặt câu hỏi khác thì có ánh sáng cho câu trả lời:

- Về phương diện địa lý Mã Lai gần Xiêm La hay gần Việt Nam?
- Cây măng cụt được trồng ở nước nào trước? Việt Nam? Xiêm La?

Hai câu hỏi phụ này cho chúng ta câu trả lời chính xác 100%.

Phạm Đình Lân, F.A.B.I.

Chuyển tiếp không có nghĩa là đồng thuận nội dung tài liệu này. Nếu không muốn đọc email này, xin chịu khó delete.

Nếu muốn chuyển tiếp, xin xóa bỏ tất cả các email addresses. Rất biết ơn.

“Thánh nhân đãi kẻ khù khờ... (nhưng NY_khờ chưa khờ!)”

LE PROJET THIEN de l'ASSOCIATION PARFUMS DU VIETNAM

parfums-vietnam.com

Le Then chez les Tay, les Nung et les Thai

Projet de HOANG Thi Hong Ha avec l'aide de DdM

Le Then ou Hat Then est une représentation religieuse dont l'origine s'inscrit dans les traditions des ethnies Tay et Nung qui habitent principalement dans les provinces situées dans les montagnes du Nord du Vietnam. C'est un long poème qui décrit un voyage au paradis afin de parler à l'empereur de Jade.

Le Then est un art de la scène qui regroupe la danse, la musique et le théâtre. Pendant les cérémonies, Then ou Giang (noms d'artistes donnés à l'homme ou la femme) doivent exécuter les rites. Les artistes doivent danser, chanter et jouer un instrument de musique. La musique fait partie de la cérémonie. Le Then désigne aussi le nom médium (Ông Then, bà Then) qui préside à la cérémonie du Then.

Les Tay et les Nungs de tous les âges, croyants ou non, vénèrent le Then. D'autres groupes ethniques tels que les Thai, H'mong et les Kinh ont aussi ajouté ce type de chants à leur vie spirituelle.

Il existe actuellement deux catégories du Then : **le Then ancien** et **le Then nouveau**.

Le Then ancien comprend deux types : **le Then** « Ky yen » (littéralement, Then qui invoque les divinités, pour solliciter la paix) et le Then « Le hoi » (Then festif).

Le Then nouveau (chant dans la langue vietnamienne moderne ou quoc ngu), celui-ci apparaît au début XXe siècle, au sein du processus d'échange culturel avec les Kinh.

L'espace de représentation du Then dépend du chant. Cela se passe dans une chambre devant un autel. Le Then ne présente pas d'exigence vis-à-vis de l'espace car dans les chants eux-mêmes, l'espace est décrit en détail et les Tay peuvent imaginer le contexte. Le spectacle peut même se dérouler dans une salle ou sur une scène en plein air sans décoration particulière.

Les instruments du Then sont importants. Ils comprennent : le gourdluth, le trousseau du grelot, la cloche en cuivre, le petit tambour. Le gourdluth est un instrument à cordes. Les cordes sont faites de soie, de nylon ou de fil de pêche. Les trois cordes symbolisent le son du père, de la mère et du ciel.



Le **Then - patrimoine immatériel** du Viet Nam. Le Then a un rôle très important dans la vie des communautés Tay et Nung parce qu'il exprime les émotions et reflète les activités quotidiennes. Il est considéré comme un moyen de sauvegarder la culture ancienne des Tay et des Nungs. Le Then est présent à diverses occasions. Par exemple : Une cérémonie pour conjurer le malheur, comme donner un enfant à un couple stérile, pour implorer la pluie en cas de sécheresses ou pour demander les destructions de parasites.

Les chants du Then ont une dimension profonde. Par exemple : lorsque le médium chante lors d'un deuil, il évoque le fait que le mort puisse rentrer en contact avec son ou ses ancêtres. Il accède à une nouvelle vie, proche de la forme de celle qu'il avait dans le monde d'ici-bas avec une maison, un bovidé et un

champ. C'est une manière de consoler le vivant pour que celui-ci ne sente pas la souffrance. Grâce au Then, on peut comprendre la culture, la croyance de ce groupe ethnique. Pour saisir la complexité du groupe ethnique Tay, donc on doit étudier le Then. Cependant, le Then a connu de nombreuses vicissitudes.

D'après les livres anciens des Tay et certains artistes, le Then apparaît vers le VIII siècle ; son apogée se situe aux alentours du XVIe-XVIIe siècle, lorsque Mac Kinh Cung s'est rendu dans la province de Cao Bang, pour construire un rempart contre la dynastie Lê (1598- 1625). La dynastie Mac utilisait le Then comme musique de cour.

Après la réunification de 1975, le Then comme d'autres arts, mouvements, cultes traditionnels, sont considéré comme des superstitions qui doivent disparaître.

Depuis 2005, le gouvernement essaye de développer le Then, notamment à l'occasion du festival du Then de la province de Thai Nguyen.

Selon ses plans, le ministre de la Culture a perfectionné le dossier du Then jusqu'en 2018 pour demander à l'UNESCO de le reconnaître comme patrimoine immatérielle du monde.

En 2019 il a été inscrit sur la Liste représentative du patrimoine culturel immatériel de l'humanité par UNESCO.

2. Groupe ethnique minorité Tay et Nung qui vient de la ville montagen Ha Giang, Cao bang, Lang Son du Viet Nam

2. Groupe ethnique minorité Tay et Nung qui vient de la ville montagen Ha Giang, Cao bang, Lang Son du Viet Nam



Nông Thị Lìm

Triệu Thủy Tiên

Chu Văn Minh

Nguyễn Văn Thọ

Nguyễn Văn Bách

Tô Đình Hiệu

Đình Hoài Nam

Trịnh Thị Nguyệt

Phạm Thị Thảo



9 personnes viendront en France

Dès le début octobre 2024







<https://bvhttdl.gov.vn/cau-then-viet-bac-giua-long-ha-noi-621243.htm>

<https://toquoc.vn/cau-then-viet-bac-gioi-thieu-tinh-hoa-cua-then-toi-cong-chung-thu-do-99234097.htm>

<https://m.baodantoc.vn/cau-then-viet-bac-giua-long-ha-noi-11841.htm>

<https://youtu.be/-mPI8m8zEWM?si=JvwPo3usOrOckdOl>

<https://youtu.be/DImRGpDEMdo?si=ydcgNPungKigwQFJ>

<https://youtu.be/DqxUsY1cphs?si=KrSZMng55fMrIvst>

Chanson pour les enfants Français et Vietnamiens En Tay

Lập xuân mà nhìn
heng queng quý ơ ơ
Đông pù phông phu phí buốt bâu
Tha chiếu pây tỷ hâu cùng quảng
Bjóoc mặc phông nà tàng phông khao

Queng quý rộng noọng slao má bấp
Boong chài hừa cặc cuốc cặc bai
Toong ching hấp cặc phai slừ slừ
Pung nà au nặc khuổi đặc đeo

Phạ kheo vắn vắn kheo kheo ón
Phua cần hâu chương chặc thây phua
Phân tócc lờng mà hừa noọng đuồi

Thằng mùa tan nà noọng cỏi mà hừa

En vietnamien

Mùa xuân về nở muôn hoa thắm ơ
Trên trời cao chim én hót vang
Trông xa xa về nơi ruộng đồng
Quê làng em kìa nở trắng hoa xuân

Trời cao bầu trời xanh xanh thắm
Anh về chăm vun bón gắc công
Cho rau xanh vườn đừa nhiều quả
Lúa đầy khắp nhà anh đón em sang



<https://lecourrier.vn/hoang-a-tuong-un-palais-a-ne-pas-manquer-a-bac-ha/811177.html>

LÀO CAI

Hoàng A Tuong, un palais à ne pas manquer à Bac Hà

Doté d'une architecture unique en son genre, d'inspiration euro-asiatique, le palais de Hoàng A Tuong est une destination qui ne doit pas être négligé si vous venez à Bac Hà, province de Lào Cai (Nord-Ouest).



Suite du FJ semaine
16 2024

**Dien Bien
PHU côté
vietnamien
VVVVV**

Tran Duc Ky a raconté Dan Hong a écrit
et transmis par Nguyen Thu Thuy (Hanoi Moï et le Chemin de la
Mosaïque de Hanoi)



LA ROUTE EST OUVERTE

Au début de la bataille de Dien Bien Phu, notre peloton de démineurs était en service au carrefour de Con Noi, point focal des deux routes principales menant au front. Sur ce tronçon de route à deux cents kilomètres en amont du front - nous nous sommes battus pendant des centaines de jours et de nuits sous des pluies d'acier et des tempêtes de feu.

Ici, je reviens sur une journée qui m'a laissée des impressions très profondes. C'était le dernier jour de l'année.

Comme chaque matin, j'étais allé contrôler trois équipes d'observation, disposées sur les trois montagnes aux trois carrefours de Yen-Chau, Quang-Huy et Son-La.

Vers huit heures, je montais au *groupe 3*, en charge de la route la plus importante au carrefour de Son-La. Un épais brouillard se dissipait. La lumière du soleil brillait. En regardant le carrefour de Con Noi, le tronçon de la route 41 était désert, rouge comme taché de sang. Des deux côtés de la route, sur les pentes des montagnes d'un côté et à l'embouchure du profond abîme de l'autre côté, étaient parsemées des cratères de terres rouges des bombes, de parcelles de forêt brûlées, gris-noires et de grands troncs d'arbres brisés.

Mais malgré toutes ces blessures, ce matin, les montagnes et les forêts du Nord-ouest étaient étrangement belles, toujours aussi calmes comme si une pluie de bombes et de balles n'avait jamais eu lieu ces douze derniers jours et nuits précédents. Il en allait de même pour mes soldats. Le chef de Dien avait cassé une branche de feuilles trempées de rosée et l'avait placée au-dessus de son *trou*. Le huitième membre de l'équipe était taciturne, secouant tranquillement des feuilles sèches dans le tunnel, se préparant à faire une sieste. Le petit et beau Hanh était assis à l'entrée du tunnel, nettoyant son arme en chantant *Les paysans sont la force principale*, une chanson populaire depuis l'époque de l'ajustement politico-militaire. Peut-être que Han était aussi heureux que le petit oiseau qui dansait et chantait dans les buissons devant moi. J'ai regardé le visage ovale et blanc de Han aux lèvres rouges. J'ai regardé à nouveau le petit oiseau qui battait des ailes et s'envolait vers la lumière.

Ce matin, le ciel était d'un bleu profond et haut. Quelques minces nuages blancs s'éloignaient doucement. Une belle journée ensoleillée. Mais pour nous, une belle journée ensoleillée signifiait aussi une journée orageuse. Professionnellement, j'ai scruté attentivement l'Est, d'où les avions ennemis arrivaient souvent.

Soudain, le téléphone sonna. Puis le groupe scolaire de Dien m'a appelé :

- M. Ky est sorti parler au commandant du bataillon.

J'ai mis le stéthoscope près de mon oreille, ne sachant pas pourquoi j'étais si nerveux. La petite voix attentionnée du commandant de bataillon semblait murmurer :

- Hé, c'est M. Ky ? Faites attention. Aujourd'hui il fait beau, il y en aura beaucoup. Et surtout ce soir... il y aura un régiment d'artillerie sur le front. Dites aux frères d'essayer de s'acquitter de leurs devoirs.

Un régiment d'artillerie se rendit sur le front. Un événement sans précédent dans notre guerre de résistance. J'ai enlevé le récepteur mais mes oreilles n'arrêtaient pas de bourdonner. Il semblait qu'un puissant convoi de véhicules d'artillerie passait devant moi en rugissant.

J'étais profondément ému pour une raison étrange au plus profond de mon cœur. Je venais tout juste de terminer mes études militaires avant de participer à cette campagne. À l'école, j'avais déjà un peu de culture, et je m'étais spécialisé dans les feux d'artifice. J'étais passionné et assidu dans mes études. J'attendais avec impatience le jour où je pourrais personnellement faire pleuvoir la foudre sur la tête de l'ennemi, pour rattraper les jours de combat du passé, me laissant souvent humilié par leurs tirs d'artillerie, pour venger la mort de tant de mes camarades tombés. Si tout s'était déroulé normalement, je serais maintenant dans l'artillerie, peut-être dans une des batteries du régiment qui allait s'engouffrer par ici.

Mais la révolution m'a apporté quelque chose auquel je ne m'attendais pas. J'ai perdu tout espoir de combattre aux côtés des fiers canons de notre armée, mais je ne pouvais plus être comme j'étais autrefois, un soldat d'assaut, se précipitant sur l'ennemi avec des grenades et un fusil à baïonnette. Mon travail consistait maintenant à me prélasser sur cette colline nue, à regarder silencieusement les avions ennemis voler au-dessus de moi, à compter les bombes qu'ils lâchaient sur mon dos, puis à affronter tranquillement les soldats ennemis de fer et d'acier. C'était stupide et dangereux.

Honnêtement, lorsque j'ai accepté cette mission, je n'étais pas très enthousiaste. Au cours du dernier mois, je vivais avec des démineurs courageux et simples et tous mes doutes se sont en partie apaisés. Maintenant, la situation étant meilleure mon moral remontait.

Heureusement, à ce moment-là, ma joie était si intense, mon anxiété avant une tâche encore plus grande, ne me laissait plus de pensées vaines.

Je me suis retourné pour te dire :

- Camarades, les commandants de bataillon nous chargent aujourd'hui d'accomplir résolument notre mission. Ce soir, il y aura... un convoi important qui passera.

Peut-être à cause de mon habitude de garder les secrets, à cette époque je n'ai pas dit directement qu'il s'agissait d'un régiment d'artillerie. Dien, Tam et Hanh m'ont tous regardé attentivement, les yeux brillants. Hanh pinça ses lèvres rouges, garda un regard solennel pendant environ une minute, puis chanta à nouveau :

*Levez les paysans, soulevez la cause révolutionnaire
Depuis longtemps, nous nourrissons du ressentiment...*

Tout autour les soldats pensaient que Hanh était étudiant. En fait, il était le fils d'un pauvre fermier d'un village de Phu Tho. Le vieil homme était mort prématurément parce qu'il travaillait trop dur. Neuf ou dix frères moururent lentement de maladie et de famine en 1945. Il n'y a que la mère et un enfant qui sont restés ensemble depuis quelques années, ce qui était plus facile à vivre.

Hung est dans l'armée depuis l'âge de seize ans et cela ne fait que trois ans aujourd'hui. Il chante et sourit tout le temps, mais sa mère ne cesse de lui manquer. Hanh me confiait souvent "On va s'amuser, je suis content pour toi, et je n'ai pas à me soucier de la nourriture ou des vêtements, mais maman reste seule à la maison, maintenant elle est vieille et faible. "

Je ne sais pas si elle peut gagner de quoi manger ! Récemment, Hanh a reçu une lettre de sa mère lui disant que le village faisait la promotion pour une réduction des loyers. Aussi heureux qu'un enfant qui reçoit une nouvelle chemise, Hanh m'avait montré une photo que sa mère lui avait envoyée : une vieille dame portant un foulard carré noir, un visage tendre et des yeux doux qui le regardaient jour et nuit, attendant toujours avec impatience son enfant parti au loin. Au dos de la photo, Hanh avait écrit deux vers :

Je suis allé vaincre l'ennemi au loin

Aimez-vous, aimez le pays, toutes deux bonnes mères.

Cette année, Hanh a dix-neuf ans, cinq ou six ans de moins que moi, mais en tant que démineur, il était plus expérimenté que moi. Il faisait partie de cette unité depuis le jour de la campagne du Nord-ouest, lorsque l'ennemi avait *perdu* et avait fait pleuvoir la première série de bombes à explosion lente sur les chemins de notre avancée. D'une seule main, Hanh détruisait de nombreuses bombes ennemies. Les bombes ennemies avaient également blessé Hanh. Sa mâchoire inférieure était cassée et ne pouvait pas bouger normalement. Lorsqu'il mangeait, Hanh devait ruminer comme un buffle. À ce moment-là, Hanh chantait, son cou était enflé et sa blessure tremblait.

Dien se tenait toujours au poste d'observation, à moitié immergé dans une tranchée. Son visage était squelettique, sombre et dur, mais son cœur aimait beaucoup les soldats. Il regardait Han puis se détourna et dit sèchement :

- Vous devriez essayer de dormir un peu. Soyez sur vos gardes.

Avant que quiconque ait eu le temps de dormir, y compris Tam, célèbre pour être le roi de la nourriture et du sommeil, on entendit le vrombissement d'un avion au loin. Hanh, qui avait une très bonne oreille, se leva et dit :

- C'est le son d'un B-26, il y en a sans doute beaucoup. Bon sang, pourquoi nous cherchez-vous maintenant ?

Dien se tenait toujours comme une statue, la tête haute, pointant ses jumelles vers l'avion ennemi. Il a crié fort :

- Huit, réveillez-vous... Sept B-26 entrent sur le champ de bataille.

J'ai rapidement téléphoné et prévenu les deux équipes. Tout est prêt.

Les avions ennemis piquaient bas, se suivaient et tournaient en cercle. Leurs ombres couraient sur le flanc ensoleillé de la colline. Les rugissements semblaient pouvoir assommer les nerfs faibles.

Dès que le dernier avion eut disparu, le premier a fait volte-face, cette fois en atterrissant sur nous. L'électricien criait fort :

- Allonge-toi, une bombe va t'atteindre.

J'ai juste eu le temps de voir deux fleurs noires de bananier tomber du ventre de l'avion.

« Vont-ils détruire nos observatoires ? » J'ai rapidement réfléchi et, très vite, j'ai repris mon téléphone et j'ai appelé les deux équipes en essayant de crier fort :

- Vous les gars, cachez-vous. Ils pourraient larguer des bombes sur nos têtes. Mais encore faut-il suivre...

Soudain, l'embout s'est envolé de ma main. Le sol trembla bruyamment. De la terre et des cailloux coulaient sur ma tête et dans mon dos comme une pluie torrentielle.

Le bruit de la bombe vient de s'arrêter. J'ai brossé la saleté et le sable de mes cheveux et je me suis levé. La fumée ne s'était pas complètement dissipée. Là où Dien se tenait tout à l'heure, il ne restait plus qu'une bouche en entonnoir béant. Au bord du trou, au sommet d'un

tas de terre et de cailloux, mon journal était toujours là, le vent ouvrait et retournait les pages.

Aussi rapide que l'éclair, Hanh sauta de son trou et courut vers Dien. Puis se retourna, le visage triste, son cahier à la main.

Quant à Tam, son grand chapeau de paille toujours bien haut, face au carrefour, il comptait calmement les bombes qui tombaient : - Sept huit neuf ...

Tam était un excellent observateur. Il n'avait pas l'air d'une personne enthousiaste et dynamique. Il parlait comme un vieil homme et se dandinait comme un canard. Mais il venait du village de Hung Yen pour surmonter le siège ennemi et se rendre dans la zone libre pour combattre. Il parlait rarement, mais ce qu'il disait était sérieux. Il faisait tout à la perfection.

Qu'on lui laisse un endroit où monter la garde, il s'y enterrera. Étant chargé de surveiller les avions ennemis, même si une bombe explosait à côté de lui, il ne baisserait pas la tête.

Les avions ennemis sifflaient au-dessus de nous. J'ai crié fort :

- Descendez dans la tranchée maintenant !

Une bombe avait encore explosé. Des morceaux d'acier volaient. Cette fois, quand je me suis levé, j'ai regardé vers le trou de Hanh et j'ai vu un fusil dont le canon était coupé.

J'étais surpris. Hanh a rangé son arme et a sauté dans le cratère. Il me regardait avec inquiétude : - L'arme est cassée, monsieur.

Il s'est avéré que tout à l'heure, alors que les bombes ennemies tombaient, Hanh avait utilisé cette arme pour la tirer dans le trou. Dès qu'il s'est jeté à terre, avant même qu'il ait pu emporter son arme avec lui, une bombe avait explosé ; Rincez le canon d'une arme à feu comme si quelqu'un déchiquetait de la canne à sucre. La mort était proche du beau jeune soldat à une demie seconde près, J'ai dit à Hanh : - Arrête ! Lâche ton arme. Au fond de la tranchée ! Continue à surveiller l'ennemi. L'avion ennemi avait de nouveau fait demi-tour.

Cette fois, ils ont bombardé la route. Les bombes tombaient par paires, en groupes de quatre, en chaînes de cinq ou dix. Le sol tremblait à nouveau. De la fumée noire et de la poussière s'enroulaient sur les murs gris. Hanh comptait encore calmement :

- Coupez-en deux, coupez-en trois, coupez-en six... Bon sang, je ne vois pas de bombe à combustion lente ? Hanh répondit d'une voix malicieuse : - Ou s'il sait lancer des bombes à explosion lente, il nous adorera ? Mais l'ennemi a également largué des bombes à explosion lente. Les grosses bombes noires tombaient et restaient immobiles sous le sol remué par l'explosion de la bombe.

Immédiatement après, les deux derniers avions, ont largué des blocs blancs plaqués argent. Je pensais que c'était une bombe incendiaire, alors j'ai rapidement crié à mes frères de s'allonger. Ces blocs blancs continuaient de planer au-dessus de nos têtes, tombant lentement et en s'emmêlant lorsqu'ils approchaient du sol, ils libéraient une série de petits fruits ailés, ressemblant à des mouches géantes.

- Bom buom buórn - dit Hanh comme un cri.

Il s'est avéré que l'ennemi avait un plan méticuleux : lancer immédiatement de nombreuses séries de bombes explosives pour détruire les postes d'observation, détruire les routes et labourer la surface de la route ; puis laissez la bombe à explosion lente s'enfoncer profondément pour nous tendre une embuscade ; Enfin, larguez des bombes papillon pour causer plus de mal à ceux qui détruisent les bombes et construisent des routes. Comme c'était insidieux !

Vers deux heures, les avions ennemis repartirent. L'espace était revenu silencieux - un silence inhabituel.

Nous avons gravi la colline. Sans que personne ne le dise, nous sommes allés tous les trois nous placer au bord du cratère de la bombe, au milieu de la colline, où le camarade Dien était mort. Au cours de la minute de silence, je me suis souvenu du visage austère de Dien, j'ai vu le flou des yeux remplis de larmes de sa femme et le regard hébété de son enfant. Mes douleurs cardiaques. J'ai brièvement pensé au régiment d'artillerie de notre armée :
« Camarades, vous devez leur mettre le feu dans la tête.

Pour mettre fin à ce lourd moment de silence, j'ai dit aux deux soldats :

- Allez chercher à manger, puis M. Tam est resté pour regarder, et M. Hanh est descendu dans la rue avec moi. Je suis retourné au trou de Hanh, je me suis planté dans un bosquet d'arbres et j'ai récupéré le journal du groupe. J'ai lu sur le papier taché de fumée de cigarette jaune et brûlante, les lignes écrites par le camarade Dien, d'une écriture tordue :

- 24 décembre 1953 - À 14h00, quatre B.26 lancent 20 bombes à explosion immédiate et 13 bombes à explosion retardée.

L'équipe entière a accompli la mission.

25 décembre 1953 - À 13h30, quatre (cols de cygne), deux B.26, ont tiré des deux côtés de la route, largué 6 bombes à explosion lente et une bombe mère papillon. Dong Chi Chinh a été touché par une bombe papillon et a été grièvement blessé en détectant une bombe à explosion lente. L'équipe entière a accompli sa mission.

26 décembre 1953 - À 15h00, deux B.26 sont venus détruire le carrefour, lançant 20 bombes à explosion et 14 bombes à explosion retardée. L'équipe entière a accompli sa mission.

27 décembre 1953 - À 9 heures, sept avions B.26...

L'écriture de Dien s'arrête ici. Et Hanh continua d'écrire d'une écriture fine et soignée :

- est venu et a lancé une bombe, touchant l'observatoire. L'adjoint Dien est mort héroïquement alors qu'il était en service à 9 h 15. Le canon de son fusil a été coupé.

Après avoir fini le repas, Han et moi sommes descendus dans la rue. Hanh portait une longue perche sur son épaule et descendit rapidement la pente de la montagne.

La rue 41 est déserte à cette heure. La chaussée était radieuse de soleil et le vent soulevait des nuages de poussière rouge. Nous marchions pas à pas avec vigilance, sans jamais quitter le sol des yeux.

- C'est la bombe papillon. Il a utilisé son coude pour me donner un violent coup de coude dans les côtes, me poussant à m'allonger derrière un rocher au bord de la route. Hanh a grimpé quelques marches et s'est allongé derrière un arbre. D'un geste habile, Hanh souleva doucement sa longue perche pour enfoncer la bombe. Il y eut un bruit aussi fort qu'un obus de mortier de 60 mm. La fumée et la poussière étaient partout. Une branche d'arbre cassée m'est tombée sur la tête, dont les feuilles étaient encore vertes.

Il semblait que le bruit de l'explosion de la bombe papillon rendait Hanh heureux. Hanh se leva et dit malicieusement :

- Lors de la campagne du Nord-ouest de l'année dernière, ils ont perdu et ont couru la queue entre les jambes, alors ils se sont précipités pour sortir de ce truc. Il fut un temps où il couvrait dix kilomètres de cette route. Au début, nos troupes n'avaient pas d'expérience, alors elles utilisaient juste des explosifs pour *tricher*, c'était trop cher. Ensuite, nous avons compris comment utiliser ce poteau. Trouvez simplement une bonne cachette, puis utilisez ce poteau pour pousser, c'est *ding* ; Aussi croustillant qu'un mortier. Pendant le Têt, toute la compagnie

portait des perches pour *allumer des pétards*, c'était amusant. Un jour, le général est passé par là et a vu les frères s'effondrer. Le général a ri et les a félicités.

Nous y retournerons. J'ai examiné et noté dans mon carnet la détérioration de la chaussée et j'ai marqué les endroits des bombes à retardement. Et Hanh a eu l'occasion de *brûler* trois ou quatre autres *pétards*.

Vers 13 heures, nous retournions à l'observatoire. Je suis resté éveillé pendant que Hanh et Tam dormaient. Peu de temps après, les avions ennemis sont de nouveau arrivés. Cette fois, ils étaient par groupe de trois ou quatre, un groupe a déchargé toutes ses bombes et les a éloignés, un autre groupe a pris le relais et ils ont harcelé jusqu'au coucher du soleil. Des bombes instantanées, des bombes à combustion lente, des bombes haltères, des bombes métalliques... se sont déversées sur la route. La route semblait disparaître dans le tonnerre et les éclairs, dans une fumée noire qui continuait à s'échapper continuellement.

Les yeux piquants par la fumée de cigarette, nous essayions quand même de suivre la série de bombes qui tombaient.

Finalement, les *corbeaux de fer* durent se retirer dans la brume de l'après-midi.

De la forêt, le frère adoptif a sorti le riz. Le repas de cet après-midi comprend du riz chaud, de la viande de buffle braisée et des légumes de laurier bouillis. Nous avons bien mangé et étions rassasiés pour préparer une vraie nuit de combat.

Le commandant du bataillon est venu me trouver. Après avoir posé des questions sur la mort de Dien, il a déclaré :

- Il y a beaucoup de travail aujourd'hui, mais nous devons encourager tout le monde à le terminer avant 13 heures ; - Je le répète - avant une heure de l'après-midi ça va ?

- Rien à signaler ! - J'ai répondu avec peu de confiance - j'ai chargé l'équipe 1 de balayer depuis l'intersection vers le haut, tandis que l'équipe 2 a renforcé l'équipe 3 pour balayer de haut en bas ; Cette section a été lourdement bombardée.

La brume tombait faiblement. Le vent du début d'après-midi est froid. Le soleil couchant laisse encore de fragiles traînées de soleil rouge orangé sur les sommets des montagnes.

La bombe papillon a explosé. Nous avons commencé les travaux de dégagement de la route. Hanh s'est précipité vers l'avant rapidement, avec la longue perche sous le bras, me faisant penser au sommet de l'arbre Vong. Chaque fois que Hanh se couche, une bombe explose brusquement. Il semblait que ce n'était plus le bruit des bombes ennemies, mais le bruit des grenades de nos troupes avançant pour attaquer.

Ensuite, nous avons essayé de détruire les *flèches en acier ennemies* embusquées sous la chaussée.

Tam tenait une barre de fer et a percé profondément dans les endroits où l'on soupçonnait des bombes à explosion lente.

- Faites votre rapport au chef de peloton, il y a ici une bombe qui est à un mètre et demi de profondeur.

J'ai chargé Tam et deux soldats de creuser. À l'aide de pelles et de houes, ils ont rapidement creusé profondément. Puis il y eut le bruit aigu d'un marteau frappant le gong : ils commencèrent à retirer le détonateur.

J'ai crié - qu'une seule personne reste !

Les deux soldats se relevèrent d'un bond et s'éloignèrent. En un instant, Tam sursauta également, le visage froid comme l'acier, sa main tenant le détonateur de la bombe et le jeta dans l'abîme. La bombe resta intacte.

J'ai dégluti. Si personne n'avait été là, j'aurais peut-être poussé un soupir. Cela ne fait qu'un mois que je travaille dans le déminage, mon unité démine toutes les nuits, comptant jusqu'à plusieurs centaines de bombes. J'ai personnellement tenu le levier du détonateur et j'ai pu retirer le détonateur plus d'une fois. De plus, avec l'expérience, nous avons découvert le temps d'explosion de ce type de bombe, comprenant quand la toucher et quand s'en éloigner. Cependant, chaque fois que je me tiens devant la bombe, je ne peux m'empêcher de sentir une sueur froide me parcourir. Qui peut prévoir les plans rusés des bandits ? Le moment de l'explosion de la bombe peut changer chaque jour.

Les Huit se remirent à avancer, à l'affût, tout en marchant. À un tournant, ils sautèrent sur bord de la route et discutèrent bruyamment :

- Hé, voici le trou.
- Oui. Énorme, aussi gros qu'un pot.
- Essayez de détecter s'il y a un vers ?
- Facile à atteindre d'un bout à l'autre.
- C'est long à creuser, il faut le remonter - La voix de Tam semblait compter chaque mot, lentement et fermement.

Hanh était blotti dans une tranchée et accourut lorsqu'il entendit le tumulte.

- Qu'est-ce qu'il y a ?
- C'est trop profond.

Hanh baissa les yeux vers le trou sombre, puis ôta son chapeau de bambou, s'empara de la casquette en tissu d'un camarade à côté de lui et la mit sur sa tête :

- Laisse-moi aller voir. Tenez-moi les jambes.

Les frères ont donné à Hanh une pelle à manche courte et un rouleau de corde. Hanh baissa rapidement la tête dans le trou de la bombe, rampant comme un grillon dans un nid à l'embouchure du trou, quelques mains fermes lui tenant les chevilles. Dans le trou de la bombe, ces bras étaient également enfoncés jusqu'aux omoplates.

Hanh utilisa une pelle pour élargir le trou de la bombe et y accrocher un fil autour de la queue. Les frères ont relevé Hanh. Il a remis le fil à ses frères d'armes. Ils écartèrent tous les deux les jambes, se penchèrent en arrière et tirèrent très fort. La bombe soulevée par le cou gisait au sol. Hung lâcha la corde, revint en courant, s'assit dessus :

- Donne-moi le filet.

Tam donna le hamac à Hanh et cria : « Vous tous, reculez. Hun a placé un bout du casque à côté de l'équipe de la bombe. Tam prit le marteau et tapota doucement sur la manille, le bruit de l'acier frappant l'acier s'était effrayant.

- Eh bien, Tam recule - dit Hanh.

Il posa la perche, ramassa le détonateur de la bombe et le fit tourner doucement. Puis il s'est redressé, a balancé sa main avec force et a lancé le détonateur de la bombe au loin vers le bruit d'un ruisseau.

C'est ainsi que nous avons avancé, en travaillant très vite. La nouvelle de la venue du régiment d'artillerie - que je leur ai annoncée dans l'après-midi, avait éveillé en eux une force inattendue.

Derrière nous, un tronçon de route avait été nettoyé des bombes. Les soldats et les fonctionnaires sont arrivés pour refaire le revêtement de la route, creuser et élargir les tronçons de route détruits par les bombes. Des centaines de torches illuminaient la montagne et la forêt.

Les soldats qui avaient détruit la bombe avaient sorti des lampes tempêtes pour les éclairer. Leurs lumières scintillaient tantôt sur la surface de la route, tantôt s'enfonçant dans le lointain sombre et tantôt s'élevaient au-dessus du sommet de la montagne comme des étoiles. Leurs lumières progressivement empiétait sur la route sombre. Derrière eux, à une certaine de mètres la lueur des torches sur la route s'était également intensifiée.

Les travaux se déroulaient sans problème. Je me sentais en confiance car Hanh et Tam étaient des démineurs courageux, ingénieux et expérimentés. Utilisant une lampe de poche, j'ai traversé la route et j'ai atteint l'endroit où les membres de la première équipe balayaient les bombes de bas en haut. Je leur ai apporté des nouvelles du régiment d'artillerie, l'esprit de travail enthousiaste du groupe 3. Ils se sont arrêtés un instant, m'ont écouté, ont fumé une clope, ont dit quelques mots, puis ont recommencé à travailler dur. Et une véritable compétition a eu lieu entre les deux équipes de déminage, tranquillement, sans aucun bruit. Des lumières des deux côtés se rapprochaient. Il ne restait qu'une distance insignifiante. J'ai regardé l'heure : 21h50, j'étais excité. Il serait tout à fait possible de terminer la mission avant minuit.

Soudain, un éclair éclata dans le groupe 3. Une explosion secoua le sol. Je suis rapidement revenu en courant. Les soldats là-bas portaient également des lanternes tempête et se tenaient autour du cratère de la bombe. Ne voyant plus Tam et Hanh, je me senti coupable. J'ai retourné la lampe de poche. Un chapeau déchiré gisait sur une branche d'arbre voisine. C'était le bonnet grossièrement tricoté de Tam. Je suis resté silencieux...

Il y eut un bruissement dans la nuit. J'ai fait briller la lumière. Une ombre blanche rampait. J'ai crié : *Attends !* Puis j'ai rapidement sauté jusqu'au bord et j'ai tiré Hanh vers le haut.

Mouillé comme une souris, grelottant :

- Maman, il m'a jeté dans le ruisseau. Où est le huitième ?

Personne n'a répondu. Certains soldats ont enlevé leurs chemises, d'autres leurs pantalons et les ont donnés à Hanh :

- Il fallait changer de vêtements avant d'avoir froid.

Hanh ramassa ses vêtements, toujours debout, regardant le cratère béant de la bombe, des larmes brillaient dans ses yeux.

Je comprenais sa souffrance à ce moment. Dans mon peloton, Tam et Hanh sont mes amis les plus proches. Il existe de nombreux contrastes entre les deux personnes, de l'apparence à la personnalité, mais ils sont très proches l'un de l'autre. Tam est taciturne et aime la malice de son ami, souriant souvent et écoutant Hanh raconter des histoires drôles. Quant à Hanh, il écoutait chaque phrase pendant que Tam racontait sa vie misérable, ses travaux forcés dans la zone temporairement occupée. La nuit, ils dormaient dans la même cabane, avec deux couvertures, rapprochés pour lutter contre le froid de l'Ouest. Et cet après-midi encore, ils avaient partagé une gorgée d'eau de la gourde presque vide, avant de manger ensemble une poignée de riz sec et froid. Mais désormais, ils ne travailleront plus jamais ensemble pour faire exploser une bombe, attendant ensemble le moment de la victoire quand la route serait dégagée et où des groupes de soldats, de fonctionnaires, de charrettes et de camions se succèderaient.

- Vous y allez trop fort, les gars ? - Dis-je à Hanh.

- Non, avons-nous touché l'équipe de déminage ? Peut-être que le délai de l'explosion aura encore changé.

« Eh bien, cela rend les choses encore une fois difficiles. Nous devons trouver un moyen de résoudre ce problème » me suis-je dit, mais ce n'est pas le moment de réfléchir et de discuter. Il était minuit passé. Nous portions nos lanternes allant de l'avant sur la route sombre où se mêlaient les sons des terrassements, le bruit de l'acier frappant l'acier mêlé et les murmures des conversations.

J'ai poussé Hanh à changer de vêtements et lui ai donné une boîte de pommade. Hanh a demandé une cigarette, même s'il ne fumait jamais. J'ai dit à Hanh de rentrer chez lui et de se reposer d'abord, mais il s'est assis sur le bord de la route et a allumé sa cigarette.

Dix minutes plus tard, j'ai vu Hanh courir vers moi, la poitrine haletante, le visage redevenu rose :

- Faites votre rapport au chef de peloton, je peux encore travailler.

Sans attendre ma réponse, Hanh rendit son dernier souffle, jeta sa cigarette allumée, puis ramassa le poteau et sauta dans le trou à bombes que ses frères d'armes étaient en train de creuser.

À minuit trente exactement, nous avons désamorcé la dernière bombe, la troisième bombe de la nuit. Et quinze minutes plus tard, les ingénieurs et les ouvriers civils ont fini de réparer la route.

Le moment que nous attendions avec impatience est arrivé, le moment où nous échangerons notre sang et nos os. Personne n'en a parlé à personne, l'équipe anti-bombes, l'unité du génie, les fonctionnaires, tous alignés sur le bord de la route, certains utilisant des étrangleurs, d'autres utilisant des houes, certains brandissant des torches. Les yeux étincelants de la lumière du feu étaient tournés vers le bas.

Le convoi de véhicules d'artillerie démarra lentement. Le bruit lourd du moteur devint progressivement plus clair. Des paires de phares projettent des traînées de lumière verte sur la route. Puis une voiture, deux voitures... De nombreuses voitures sont passées.

Nous étions heureux. Notre armée disposait désormais d'une force puissante. Les canons semblaient majestueux, gardant un silence terrifiant pour l'ennemi. Les canons anti-aériens semblaient encore plus étranges, avec de longs canons, comme s'il s'agissait de bras d'acier, toujours prêts à s'élever haut dans le ciel et à briser le cou des féroces corbeaux noirs.

- Bienvenue, camarades d'artillerie !

Nous avons applaudi jusqu'à en avoir mal à la gorge, étouffant le bruit des moteurs du convoi. Les camarades artilleurs souriaient, la moitié de leur corps dépassant du châssis du véhicule, agitant leurs mains et leur chapeau en retour pour nous saluer :

- Félicitations à nos frères et sœurs, soldats et fonctionnaires !

À côté de moi, un soldat s'est détaché de la ligne, a sauté quelques pas, a poursuivi un canon, a serré son canon froid :

- Éléphant, tire bien !

J'ai reconnu Hanh et j'ai éclaté de rire. En regardant Hanh maintenant, qui aurait pensé que ce jour-là, il serait touché deux fois par la main froide de l'ange de la mort sur sa nuque. J'étais tellement ému, je voulais courir et serrer Hanh dans mes bras et je voulais tenir tous mes héroïques soldats démineurs dans mes bras. Mes pensées en ce moment étaient étranges. Je voulais juste garder ce canon et suivre le groupe d'artillerie héroïque jusqu'au front, et en même temps je me trouvais passionnément attaché aux démineurs, à ceux qui sont morts et à ceux qui se battent pour préserver le *donjon* de la guerre, cette route.

Le dernier canon passa. Je l'ai regardé et lui ai confié en silence : « Camarades, je suis aussi artilleur. Je suis ici pour trouver un chemin pour notre artillerie. Camarades, allons au combat et faisons exploser des fusées.

Le convoi est parti. Les montagnes et les forêts sont redevenues silencieuses. Sur la route, il n'y avait que quelques torches éparses de compatriotes dispersés. Nous avons transporté des lanternes jusqu'à l'endroit où Tam est mort, recherchant sa dépouille. Nous l'avons tranquillement déposée au pied d'une montagne au bord de la route. « S'il vous plaît, allongez-vous pour toujours sous ce pic venteux, gardant un morceau de ciel, un morceau de route de notre pays ! ».

Le ciel s'est progressivement éclairci. Le vent soufflait fort et était extrêmement froid. Nous étions toujours assis à côté du martyr, et sous la lumière jaune pâle de la lanterne, Hanh ouvrit le journal en lambeaux et écrivit quelques lignes supplémentaires :

« Ce soir, l'escouade 3 a détruit 19 bombes, l'ensemble du peloton a détruit 33 bombes. Une bombe a explosé avant l'heure estimée, le camarade Tam est mort. La route a été ouverte 30 minutes avant l'heure prévue »



LE COURRIER DU VIETNAM



N°18 (6158)
26/4 - 2/5/2024

15.000 VND

Le Vietnam en français, la francophonie au Vietnam

Hô Chi Minh-Ville prend le virage vert



POLITIQUE

Promouvoir la connectivité économique Vietnam - Laos 6

SOCIÉTÉ

Tim Cook sous le charme du Vietnam 10



ÉCONOMIE

Le secteur aérien face à la pénurie d'avions 14

DOSSIER

Hô Chi Minh-Ville se met au vert 19



CULTURE

De célèbres sites hanoïens dans un vidéoclip de Kenny G 32

DÉCOUVERTE

Cát Bà : la beauté sauvage d'un patrimoine naturel mondial 34

MON VIETNAM INSOLITE

Voyage au pays des merveilles 36



SPORTS

Neuf Vietnamiens qualifiés pour les JO de Paris 42

FRANCOPHONIE

Une kyrielle d'activités francophones à l'Université de Hanoï 44

INTERNATIONAL

À New York, un café français offre un emploi aux personnes autistes et trisomiques 46

CUISINE

Poulet vapeur au sel et à la citronnelle 58



PUBLIREPORTAGE

Accord de coopération entre Saigontourist et Bền Tre 60

LE COURRIER DU VIETNAM

Publié par l'Agence Vietnamienne d'Information (AVI)

RÉDACTRICE EN CHEF : Nguyễn Hồng Nga
 RÉDACTRICE EN CHEF ADJOINTE : Đoàn Thị Y Vi - SECRÉTAIRE DE RÉDACTION : Nguyễn Thị Kim Chung
 Siège social > 79, rue Ly Thuong Kiêt, arr. de Hoàn Kiếm, Hanoï - Tél.: (+84) 24 38 25 20 96
 Abonnement et publicité : (+84) 24 39 33 45 87 - Télécopieur: (+84) 24 38 25 83 68 - Courriel : courrier@vnanet.vn
 Bureau de représentation à Hô Chi Minh-Ville-> Responsable : Nguyễn Tân Đạt 116-118, rue Nguyễn Thị Minh Khai, 3^e arr; Hô Chi Minh-Ville - Tél.: Publicité : (+84) 28 39 30 32 33 - Abonnement : (+84) 28 39 30 45 81
 Télécopieur : (+84) 28 39 30 47 23 - Courriel : courrierhcm@gmail.com
 Photo de la Une : VNA/CVN - Impression : HANOI PRINTING.,JSC
 Maquette : Marc Provot et Dang Duc Tuê - Permis de publication : 25/GP-BTTTT

LN

COMITÉ DE L'AAFV de CHOISY LE ROI et VAL DE MARNE

Francophonie, Mémoire, Amitié et Solidarité

Éditorial

La Journée de la Francophonie du 20 mars 2024 s'est prolongée partout au Vietnam en avril ; nos amis de Dalat, Hanoi, Dong Da nous ont tenus informés des événements auxquels ils ont contribué et dont ils peuvent être fiers. Bravo à eux !

Ici nous avons poursuivi nos activités dans le cadre des missions de l'AAFV : mieux connaître et faire connaître le Vietnam, son histoire, les relations franco-vietnamiennes, manifester notre amitié et notre solidarité avec le peuple vietnamien et les victimes de l'Agent Orange et bien sûr nous impliquer dans la préparation du Congrès des 3 et 4 mai.

Ensemble, préparons l'avenir de notre Association, ses nécessaires évolutions et son renforcement.

Nicole Trampoglieri, Présidente



1. La Francophonie au Vietnam

1.1 Les 28^{èmes} Olympiades internationales de langue française organisées du 5 au 7 avril au Lycée Lê Quý Đôn de Vũng Tàu (anciennement Cap Saint Jacques), au Sud Vietnam

75 lycées du Sud, du Centre et des Hauts plateaux ont participé à ce Concours.

6 élèves de spécialité français du lycée d'élite Thăng Long de Dalat ont été primés

2 élèves ont reçu une médaille d'or (dont le fils de notre ami Nicolas Leymonerie), 2 une médaille d'argent et 2 une médaille de bronze

1.2 Activités francophones au Département de français de l'ULIS

Le vendredi 12 avril Remise des Prix du Concours Création d'affiches

“Mille et une raisons d'apprendre le français”

Lancé le 10 mars, le concours de création d'affiches ayant pour thème “Mille et une raisons d'apprendre le français” était destiné aux jeunes francophones avec pour objectif de les encourager à s'exprimer, à partager leurs expériences et leur plaisir d'apprendre cette langue.

Un mois après, ce concours avait reçu des œuvres de 169 élèves et étudiants issus de 48 écoles primaires, secondaires et universités provenant de neuf provinces et villes du Vietnam. Vingt-cinq prix ont été remis le 12 avril.



Remise des 3 Premiers Prix

Dinh An Nhiên, élève de l'école Nam Thanh Cong de Dong Da, a obtenu le 3ème Prix pour son œuvre Héritage.



Dinh An Nhiên

"Le Français pour ma famille n'est pas qu'une langue, mais encore un lien d'amour ... Je rêve de devenir professeur de français et j'irai certainement en France dans l'avenir.", a écrit An Nhiên, 8 ans, dans son œuvre Héritage.



1.3 Journée Portes ouvertes à l'ULIS le 14 avril Le dimanche

14 avril, les lycéens et leurs parents sont venus à l'Université Nationale de Hanoi pour prendre connaissance des activités des départements, visiter le campus, etc.

Le Département de français avait organisé un stand où étaient notamment remis aux futurs étudiants les programmes qui leur sont proposés pour la rentrée prochaine, "des spectacles de danse et d'autres activités festives pour les attirer".



Le stand du Département de français



et le plaisir d'être à l'Université Nationale de Hanoi



2. Ici Mémoires, Amitié et Solidarité avec le Vietnam

2.1 Le 13 avril au Centre Culturel du Vietnam

Regards croisés sur l'histoire et les mémoires de la Bataille de Dien Bien Phu

La table ronde a permis aux participants, ancien caporal tireur d'élite français, professeurs d'histoire, journalistes, documentalistes, artistes, d'apporter leurs témoignages. Une valeur commune en est ressortie, c'est l'aspiration à la paix, sa préservation et sa consolidation perpétuelle.

La salle en fut fort émue et appela à la fin des guerres partout dans le monde en s'écriant :

"À bas la guerre ! Vive la paix ! "

Monsieur l'Ambassadeur du Vietnam en France, DINH Toan Thang Margaux Blondel, Daniel Roussel, Pierre Journoud, William Schilardi

venue elle aussi rappeler ses souvenirs douloureux et exprimer son désir de paix, d'amitié et de solidarité.

<<< Nga au micro

Marc Alexandre OHO BAMBE, Ecrivain - poète - slameur sur la scène, la pianiste Carole BENTZ



2.2 Cérémonie du 70^{ème} Anniversaire de la Bataille de Dien Bien Phu Hommage de l'Ambassadeur du Vietnam en France aux associations invitées

Dans son discours de réception à la cérémonie du 70^{ème} anniversaire de la Bataille de Dien Bien Phu, qui a suivi la Table ronde, Monsieur l'Ambassadeur a rendu "hommage aux associations comme la nôtre et à tous les amis de

longue date qui ont contribué, chacun à leur manière, à la consolidation de la paix et de l'amitié entre le Viet Nam et la France. La nation et le peuple vietnamien leur en sont reconnaissants.

Je voudrais saluer vos actions, vos efforts et votre courage. J'appelle de mes vœux que nous poursuivions cette tradition dans les temps à venir, pour inscrire l'amitié et la solidarité entre nos deux peuples dans l'esprit des générations futures."

2.3 Solidarité en faveur des habitants de la commune de Ta Thang, district de Muong Khuong, province de Lao Cai

Le 31 mars dernier, le Président de la Croix Rouge de Lao Cai a adressé ses remerciements à Alain Dussarps, le Vice - Président de notre

Association, en charge de la solidarité : "Nous vous sommes extrêmement reconnaissants, ainsi qu'à l'Association d'Amitié

Franco Vietnamienne, de nous avoir fait parvenir 3 000 euros en 2023 ; début 2024, nous avons pu acheter 25 réservoirs d'eau et nous les avons livrés à des agriculteurs en difficulté dans la commune de Ta Thang ... nous sommes impatientes de continuer à recevoir votre aide en 2024."

Ainsi 25 familles ont reçu un réservoir en inox de 1500 litres, ce qui contribue à améliorer leur vie quotidienne.

Notre Comité a participé à hauteur de 700 € en 2023 et nous poursuivons cette aide en 2024, en fonction de nos moyens.

Vous pouvez faire un don à notre Comité.



Cérémonie de remise des réservoirs



Une famille emporte son réservoir sur sa moto

3. Rappel Le 18^{ème} Congrès de l'AAFV se tiendra le vendredi 3 mai

à partir de 9 heures

et le samedi 4 mai matin à Paris

au Centre Culturel du Viet Nam 19 rue Albert 75013 Paris

Les participants pourront apporter leur contribution au **Rapport d'activité du 22 mai 2023 au 30 mars 2024** qui sera présenté par notre Président Nguyen Hai Nam et à la **Motion d'Orientation 2024 - 2027** préparée par un Groupe de travail.

L'après-midi du samedi, à partir de 14H00, les participants au Congrès pourront rejoindre la manifestation organisée par le Comité de soutien à TRAN TO NGA, Place de la République.

Le Secrétaire Général de l'AAFV, Michel Dreux, a fait parvenir aux adhérents tous les documents nécessaires à l'inscription, à la préparation et à la participation au Congrès, ainsi que la liste des candidats au Comité National.

Si vous n'avez pas encore voté par correspondance, faites-le au plus vite !

Vos enveloppes - réponses doivent parvenir au Siège avant le 30 avril.

Contact : Michel Dreux, Secrétaire Général de l'AAFV, <dreuxmichel@gmail.com>

Du Centre Culturel à la Place de la République

Trần Tố Nga ayant interjeté appel du jugement rendu par le Tribunal en 2022, une audience se tiendra le mardi 7 mai 2024 à la Cour d'Appel de Paris



4 MAI 2024 - SOLIDARITÉ AVEC
TRAN TO NGA ET LES VICTIMES VIETNAMIENNES DE L'AGENT ORANGE-DIOXINE
RENDEZ-VOUS LE SAMEDI 4 MAI À 14H, PLACE DE LA
RÉPUBLIQUE À PARIS



4. Soutien à Tran To Nga et aux victimes de l'Agent Orange

Le Comité de Soutien à Tran To Nga, dont fait partie l'AAFV, a organisé un premier repas de soutien le **Vendredi 22 mars 2024**, une belle soirée amicale et solidaire qui a réuni **85 personnes** et permis de collecter près de **2500 €**.

Prochain repas le 26 avril

En participant à ce ou ces repas, vous soutenez moralement et financièrement Tran To Nga dans son procès contre Monsanto-Bayer, Dow Chemical, Hercules et 11 entreprises ayant fabriqué l'Agent Orange.

L'ensemble des marges dégagées sera affecté aux frais du procès.

*Second repas le vendredi 26 avril à 19 heures
au FOYER VIETNAM, 80 rue Monge, 75005 Paris,
<http://foyer-vietnam.org>*



KHOA NGÔN NGỮ & VĂN HOÁ PHÁP
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - ĐHQGHN



Merci aux élèves et professeurs de l'école
Nam Thanh Cong de Dong Da, aux étudiants
et enseignants
du Département de français de
l'Université nationale Hanoi

**Vous pouvez consulter les
photos reçues
sur notre site
www.aafv94.com**



aafv.choisy94@gmail.com

Écrivez-nous 8 Place de l'Église 94600 Choisy-le-Roi

Consultez notre site <https://aafv94.com>

Téléphonez au : +33(0)6 32 63 43 84. 01 48 84 06 33



Faites un don - Adhérez

Cotisation 30€

Personnes non imposables et étudiants : 10€

Abonnement à Perspectives 12€

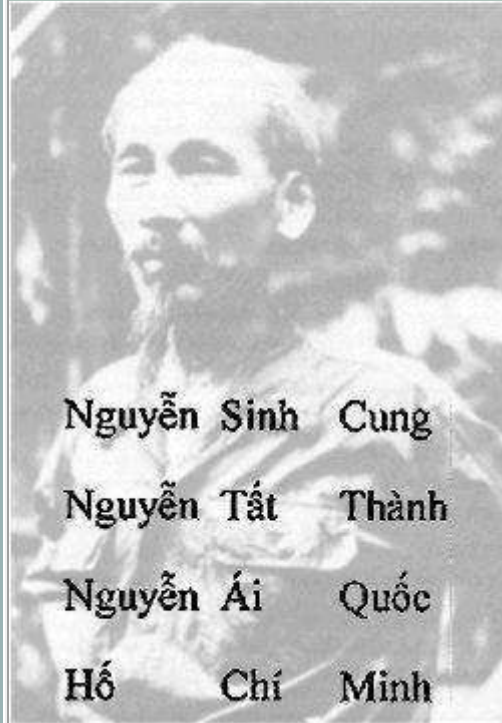
APERÇU SUR QUELQUES SYSTEMES DE NOMINATION EN ASIE DU SUD-EST

[I - Généralités](#)

[II - Viêt Nam](#)

Notions de
parenté
Laos -
Cambodge

Dupont et
Nguyễn
Họ, chữ đệm,
dên



Ce texte est la "compilation" d'interventions orales lors des 7e Rencontres Européennes, Eveil Culturel et Petite Enfance, à l'Université Victor Segalen Bordeaux 2 (2000) et lors du Colloque Bordeaux-Viêt-Nam - D'hier à Demain, 2002, organisé par L'[Association des Amis du Vieux Hué](#) et le [Cours de Vietnamien de Bordeaux](#). **P. Fermi**

INTRODUCTION

Aujourd'hui, dans le monde occidental, nous nous identifions généralement par un système à deux composants : le **nom de famille** (ou **patronyme**) et le **prénom**. Cette identification nous concerne tellement dans notre intimité, dans le sentiment d'être nous-mêmes, que nous en méconnaissions le plus souvent le caractère arbitraire et relatif.

Ce système a pourtant une histoire. A l'usage des Romains qui utilisaient nom, prénom et surnom a succédé un système à **un seul nom**. Ce nom unique était le plus souvent d'origine germanique avant d'être remplacé par des noms liés à la religion chrétienne. Vers le X^e siècle, à ce nom s'est

progressivement ajouté un **urnom**, le plus souvent associé à une fonction, à un métier, à un lieu ou à une caractéristique individuelle. Dans le haut Moyen Age, ce **nom unique** évolue en **prénom** et le **urnom** en **nom patronymique** héréditaire. C'est seulement par le Concile de Trente au milieu du XVI^e siècle que le pape Paul III demande à ce qu'un nom de saint soit donné au baptême de chaque enfant. Ce système est encore le nôtre même si aujourd'hui l'on peut constater une explosion du nombre des prénoms et la remise en cause de la stricte transmission patrilinéaire. Il s'agit là d'indicateurs qui témoignent d'un profond remaniement des valeurs et des normes de notre société.

L'historien n'est pas le seul à nous en rappeler l'aspect relatif. Les migrants d'aujourd'hui, même ceux sans bagages, apportent avec eux, des systèmes différents. Des systèmes que la machinerie administrative tente de rendre conformes à notre format ne brisant pas seulement des systèmes et des arts de transmission mais aussi des conceptions de la personne, de la famille et pour tout dire, des conceptions du monde. Ces questions intéressent les français dits improprement de souche et les migrants eux-mêmes qui souvent, à cause du voile de l'évidence, ne savent pas bien expliquer leurs singularités.

Elles intéressent plus encore les enfants dits de seconde génération qui, naviguant entre les systèmes, un nom dans la famille et un autre à l'école, un nom intime et un nom public, s'en sortent parfois enrichis, parfois troublés et quelquefois perdus.

Nous nous proposons de décrire plus particulièrement le système de nomination vietnamien, non sans avoir donné un bref aperçu de ceux du Laos et du Cambodge afin d'introduire ce sujet par un regard général sur le Sud-est Asiatique. Il faut cependant savoir que ces pays se qualifient eux-mêmes de pluriethniques. Le Viêt Nam par exemple reconnaît officiellement 54 ethnies. Nous n'aborderons ici que les systèmes concernant les Khmer, les Lao et les Viêt (ou Kinh), c'est à dire les populations majoritaires de ces pays. Quelques préalables relatifs aux notions techniques utilisées étant nécessaires, ils sont l'objet de la partie suivante.

QUELQUES NOTIONS RELATIVES A L'ANTHROPOLOGIE DE LA PARENTE

Seules les notions utilisées dans ces textes seront ici présentées. Les manières de parler à quelqu'un et de quelqu'un à un quelqu'un d'autre sont variables selon les cultures. Pour s'y repérer et pouvoir analyser cela les ethnologues utilisent des notions particulières. Il y a par exemple les termes d'adresse et les termes de référence.

Les termes d'adresse sont ceux que j'utilise lorsque je parle à des parents. Par exemple : papa, tonton, mamie, pépé.

Les termes de référence sont ceux que j'utilise lorsque je parle de parents à un tiers. Pour reprendre les mêmes exemples que précédemment : mon père, mon oncle, ma grand-mère, mon grand-père.

La terminologie de parenté et/ou **système d'appellations** est l'ensemble des termes d'adresse et de référence utilisés dans une culture particulière. Il est classique de distinguer entre la terminologie descriptive et la terminologie classificatoire.

- **La terminologie descriptive**, comme son nom l'indique, décrit avec des termes primaires au lieu d'utiliser un signifiant spécifique. Par exemple je dis : le frère de ma mère au lieu de mon oncle ou encore le fils de la soeur de ma mère au lieu de mon cousin.

- **La terminologie classificatoire** nous est peu familière, à nous occidentaux, au point que nombre d'ethnologues du siècle dernier croyaient qu'elle témoignait d'une "simplicité primitive". Pourquoi ? Parce que dans cette terminologie j'appelle par exemple père, tous les frères de mon père ou soeur, toutes mes cousines etc. Il arrive même assez souvent que cette terminologie classificatoire soit utilisée hors de la famille, sous réserve qu'existe une certaine proximité. Par exemple, j'appelle mère, toutes les femmes de la "classe" de ma mère ou frères, non seulement tous mes collatéraux mais tous ceux de ma génération.

En réalité, cette simplicité n'est qu'apparente ; il arrive même qu'une culture utilise une terminologie classificatoire alors que son stock de termes de parenté est plus "riche" que telle autre qui ne connaît pas le "classificatoire".

Nous allons donner un exemple après la "courte" explication suivante. La langue française nomme **cousin** n'importe quel cousin, que ce dernier soit du côté de mon père ou du côté de ma mère, qu'il soit croisé ou parallèle. Il en est de même pour oncle. Si je vous dis : **mon oncle m'a ...**, vous ne savez pas réellement de quel oncle il s'agit alors qu'en vietnamien (ou en arabe pour varier les exemples) ce sont des termes différents qui désignent mes oncles ou mes cousins selon qu'ils sont du côté de mon père ou de celui de ma mère. Pourtant (malgré cette richesse) une jeune femme vietnamienne sans lien de parenté avec moi peut m'appeler **Chú**, oncle du côté du père, dans la mesure où elle a pour moi du respect (différence de générations) et une certaine affection. Dans cet exemple, **Chú** fonctionne alors comme un terme classificatoire.

Dans les précédentes explications, j'aurais pu remplacer **du côté de mon père** ou **de ma mère** par **patrilatéral** ou **matrilatéral**. Avec les mêmes radicaux mais au niveau de la filiation, on parlera de **filiation patrilinéaire**, **matrilinéaire**, **bi-linéaire**, **indifférenciée** (bilateral descent en anglais). On dira par exemple que **la société marocaine est patrilinéaire** car culturellement comme légalement, l'enfant "appartient" à la "ligne" du père, comme dans le Viêt Nam traditionnel, inversement la plupart des **sociétés kongo**, en Afrique, sont **matrilinéaires**. La **filiation française** est dite **indifférenciée** parce que la filiation lui est transmise bilatéralement. En réalité beaucoup de combinaisons sont possibles ; d'une part chacune de ces filiations existent sur tous les continents et d'autre part, dans une même société, disons la française, certaines transmissions sont indifférenciées, l'héritage par exemple alors que d'autres sont patrilinéaires, telle la transmission du patronyme.

Si **Ego**, c'est à dire un individu précis, établit **sa filiation**, il peut ainsi remonter le long d'une ou de plusieurs chaînes (**selon le type de filiation de sa société**) composée(s) d'individus qu'il reconnaît comme ses **ancêtres**. Si un autre que Ego fait la même chose, ils pourront éventuellement considérer au

moins **un ancêtre commun** ; le groupement de toutes les chaînes aboutissant à cet ancêtre est un **lignage**. Dans les définitions les plus reconnues, on ne parle de lignage que si chacun est à même de retracer les dites relations généalogiques. Ceci est une différence d'avec le **Clan** qui lui, se définit comme « *ensemble d'individus se considérant de manière putative comme descendant d'un même ancêtre. – matriclan : ensemble de personnes (..) en ligne utérine – patriclan : (..) en ligne agnatique.* »[\[note 1\]](#)

Enfin, dernière précision provisoire, il faut bien distinguer entre **un système d'appellation**, ce que nous venons de voir, et un **système de nomination**. Ce dernier rend compte des manières dont les différentes cultures donnent des noms, patronyme, prénom, nom personnel, surnom etc. Bien entendu ces systèmes s'intriquent, parfois fusionnent ou s'excluent ou se complètent. En français lorsque je m'adresse par exemple à mon frère j'utilise généralement son prénom, Pierre, Paul ou Jacques mais il est d'autres systèmes dans lesquels cela ne peut se faire et où par exemple on devra utiliser des termes classificatoires. Le terme Pierre est déterminé par un système de nomination mais il peut être utilisé comme terme d'appellation. Nous verrons dans une autre page que les structures des systèmes d'appellation sont relativement restreintes ou plus exactement, il est possible de les regrouper en types. C'est le cas par exemple de la classification en six types de Murdock.
Mais c'est une autre histoire.

LAOS

La société laotienne est extrêmement composite. Le groupe **Thaï** auquel appartiennent les **Lao Loum** (ou Lao des plaines - environ 55% de la population) est traditionnellement patrilinéaire et place le mythique (?) Khun Bulom comme ancêtre fondateur de leurs royaumes. Avant 1944 et la création de l'état - civil, l'usage d'un patronyme n'existait pas au Laos. Auparavant les gens se nommaient à l'intérieur d'un registre relativement limité. En traduisant il s'agissait par exemple de Rouge, Pierre, Or, Palmier. S'il fallait faire une

distinction il était précisé par exemple Rouge père de Palmier. [\[note 2\]](#)

Il faut néanmoins compléter cela en ajoutant l'usage d'un autre nom correspondant au rang social ou à l'origine des personnes. Ce dernier peut correspondre à ce qu'en France nous connaissons sous le nom de titre. Ainsi, **Sathou** pour les princes et les nobles, **Thao** pour les mandarins ou leurs fils et **Chao, Agna, Nang** pour les femmes, **Nai** ou **Bak, Sao** (pour les femmes) pour les catégories sociales considérées comme inférieures. Ces derniers précisaient aussi leur degré éventuel de participation à la vie religieuse comme **Xieng** pour ceux qui ont fait des retraites à la pagode ou **Thit** pour les bonzes. Ainsi d'une manière générale, cet usage possédait une fonction sociologique, il se référait à ce que l'on pourrait nommer une identité sociale. L'obligation du patronyme fut déterminée par le nom de l'ascendant paternel du plus haut degré en 1944. Le nom particulier se place avant le patronyme. Le nombre relativement limité de ces noms a conduit à en ajouter un second voire un troisième pour éviter les ambiguïtés possibles.

Mentionnons aussi un usage singulier concernant les enfants mais qui peut perdurer à l'âge adulte. Cet usage que l'on retrouve d'ailleurs dans d'autres parties du monde consiste à donner des noms "péjoratifs" comme **Bak Mèn** ou **Bak Ling** signifiant " qui sent mauvais" et "le singe". Ces noms ont avant tout une fonction de protection. Ils visent à éloigner ou plutôt à détourner l'attention et donc la jalousie et la convoitise des mauvais génies. Il existe aussi un art consistant dans une même famille à donner des noms assonancés comme **Chouy** avec **Phouy** ou **Ouy**, **Phimpone** avec **Chansone** et **Khamtone**.

CAMBODGE

La parenté khmer n'est pas culturellement bien définie, bien sûr relativement à d'autres sociétés. Les termes d'appellation sont réduits et composés essentiellement avec les termes primaires à l'exemple de grand-

père, belle-soeur, beau-père etc., en français. On ne s'étonnera donc pas de noter que la famille est pratiquement nucléaire. Si l'on considère les modes de résidence, il y a à peu près autant de maisons que de familles dans un village "standard" et la parenté ne dépasse pas le quatrième degré en ligne collatérale. Cependant les ancêtres peuvent être évoqués jusqu'à la septième génération.

Comme pour le Laos, la notion de nom de famille était étrangère à la culture khmer et fut imposée par le Protectorat afin de tenir un état - civil. Jusqu'en 1860 un nom unique, mono-syllabique était l'usage. Dans un certain mouvement d'acculturation quelques uns prirent l'habitude de porter des noms multi-syllabiques. La période khmer rouge réimposa le nom monosyllabique, le prénom et le titre de **Meut** (camarade). Autrefois, mais très souvent encore aujourd'hui, il était hors de question d'attribuer un nom personnel avant la naissance et il reste très fréquent de changer le nom d'un enfant malade. Ce changement de nom, que l'on connaît aussi ailleurs, a pour fonction de conjurer le malheur et l'infortune.

Actuellement on s'identifie par un nom de famille, généralement monosyllabique, transmis de manière patrilinéaire et un prénom qui peut lui, être multi-syllabique. Officiellement le patronyme précède le prénom. Il faut noter que dans l'usage quotidien on utilise éventuellement un titre (monsieur : **lok**, madame : **lok srei**, **bhan** : aîné, **pohône** : cadet) puis le prénom mais jamais le nom de famille (patronyme). Cela serait un manque de savoir-vivre frôlant le mépris. Anne Guillou rapporte par exemple qu'en 1994 lors d'une visite à Phnom Penh, Simone Veil est devenue Madame Simone. Ceci illustre bien la nécessité de distinguer comme je l'ai évoqué précédemment, la nomination et l'appellation. Ainsi même le prénom ou nom personnel terme qui me paraît préférable à prénom, est dupliqué par un diminutif mais qui est seulement employé par les familiers comme collègues, camarades, voisins etc. La famille et les intimes peuvent en plus, utiliser un surnom.

L'imposition du nom personnel (**niem khluon**), est effectué environ une semaine après la naissance, c'est le rite du **Dak chmô**. Pour cela un **Krou**,

le gourou indien, peut être consulté mais il revient généralement à la famille de le choisir. Ce dernier use notamment de l'astrologie, nom qui me semble personnellement impropre mais que l'usage par analogie avec notre astrologie a consacré. Comme nous l'avons déjà signalé pour le Laos, il est aussi d'usage de donner durant la petite enfance un nom "répugnant" afin d'écarter les mauvais esprits. Il peut même arriver que **Sreï** qui habituellement signifie fille soit attribué à un garçon et réciproquement pour **Prôh**. En cas d'homonymie le nom personnel est suivi par exemple de fils ou fille de ... De nombreuses familles pratiquent une nomination de série. Ainsi tous les enfants ont un nom personnel commençant par une même lettre mais si un malheur survient la série doit être interrompue. Il est fréquent que la première lettre soit aussi celle du père pour les garçons et de la mère pour les filles. Cela dit les règles ne sont pas strictes et ma présentation est schématique. J'ai pensé en la faisant à ce qui, dans la migration, souffre du changement. Deux choses me paraissent devoir retenir l'attention des divers spécialistes de l'enfant : l'une est la disparition des conduites de protection de la mère et de l'enfant - ne pas parler de la grossesse - ne rien désirer pour l'enfant avant qu'il soit intégré dans le groupe des humains - isolement après l'accouchement - , l'autre est la modification importante du système de construction de l'identité sociale avec par exemple l'atténuation voire la disparition des cercles d'appartenance. [\[note](#)

[3\]](#)

VIỆT NAM

Le Việt Nam dépendant pendant des siècles de l'influence chinoise a développé un système singulier. Ce qui peut sembler un patronyme aux français connaissant quelques noms vietnamiens a été décrit comme une sorte de nom de clan, de lignage. Cette question n'est pas simple mais il est cependant manifeste que les fréquences respectives des noms (**họ** - rarement **tính**) vietnamiens et des patronymes français démontrent qu'ils ne relèvent pas d'une structure originelle identique. Le lecteur non familier de la langue vietnamienne doit savoir que celle-ci est monosyllabique et tonale. Ainsi le

même mot, comme une note de musique, prononcé avec des tons différents renvoie à des sens différents. L'écriture dite **quốc ngữ** créée avec des caractères latins exprime cette particularité avec un système d'accents et de signes que nous respecterons au mieux dans ce texte. Le tableau suivant montre les **họ** les plus usités à différentes périodes et différentes régions.

12 Họ représentant 85% de la population de la province de Bắc Ninh (1930-1940)	Ecoliers Đà Nẵng (1995)
Nguyễn 阮 Trần 陳 Lê 黎 Phạm 范 Vũ 武 Ngô 吳 Đỗ 杜 Hoàng 黃 Đào 陶 Đặng 鄧 Dương 楊 Đinh 丁	Nguyễn Trần Lê Phan Phạm ...

Sources : Voir respectivement les [notes n°4 et n°5](#) dans les références

Situation de ces 12 **họ** en termes d'abonnés au téléphone, en Gironde, France, 2002

Nguyen - Nguyễn (Nguyễn)	238	43%
Tran (Trần)	69	12,5%
Pham (Phạm), Do (Đỗ), Bui (Bùi), Dang (Đặng), Dinh (Đinh), Dao (Đào)	20 <...> 30 = 146	3% <...> et 5%
Lê, Phan, Vu (Vũ), Hoàng, Truong (Trương), Duong (Dương), Ngô	10 <...> 20 = 103	~ 2 / 3% chacun
	Total = 556	

Source personnelle constituée avec un bottin électronique

En considérant toutes les régions du Việt Nam, on répertorie environ **300 noms**, quelques uns de ces noms peuvent être doubles. Ils sont alors marqués par un trait d'union. **Nguyễn**, à lui seul, représente entre **50 et 60%** des familles. Les patronymes français sont quant à eux évalués entre **450.000** et **500.000** mais si on fait la somme de ces patronymes sur 2 siècles et en tenant compte des migrations, on connaît environ 1.300.000 patronymes. Il va

s'en dire que leurs fréquences statistiques sont très inégales. Si l'on s'en tient aux quarante dernières années, **Martin, Bernard, Thomas, Robert, Petit** et **Dubois** sont les plus répandus. Les **Martin** sont nettement les plus représentés. A eux seuls, ils ont assuré 65000 naissances contre 33000 pour les **Bernard**. Contrairement à une idée bien répandue les **Dupont** sont seulement au **22^e** rang avec seulement 18000 naissances. Bien entendu les **Nguyễn** sont très loin mais ils ont quand même assuré **5500** naissances depuis 1966.

Il faut ici insister pour noter que l'usage de ces **họ** en situation migratoire est radicalement différent. En effet, ils deviennent des patronymes "classiques" et sont alors utilisés dans l'appellation quotidienne. Cette pratique, banale en France, n'est pas convenable au Viêt Nam, non seulement pour des raisons de bienséance mais aussi parce que les personnes ne se reconnaissent pas elles-mêmes dans cette appellation. Le célèbre homme de lettres, M. **Hữu Ngọc**, raconte une histoire qui illustre cela : "*A une conférence internationale, le Président, un Japonais, s'est adressé à M. Nguyễn Hữu Phú, Vietnamien, en l'appelant par son nom de famille : "Mr Nguyễn". M. Phú n'a même pas bougé, ne se croyant pas interpellé, sûr que Mr Nguyễn était une autre personne.*"[\[note 6\]](#)

Autrefois, comme en Chine, il était d'usage de changer de noms (pas seulement le **họ**) selon les périodes de la vie et/ou des événements particuliers. Vous avez pu voir en haut de cette page les différents "noms" qu'a pu porter **Hồ Chí Minh** et vous avez certainement observé la structure à trois composants ; c'est l'objet de la page suivante.

[Suite du texte...](#)

[Ethnopsychanalyse](#)

[Haut de cette page](#)

[Page d'Accueil](#)

NOTES ET REFERENCES

[note 1] La revue d'anthropologie **L'Homme**, n°154-155, d'avril-septembre 2000, consacrée à la question de la parenté propose un glossaire (p.721 et suiv.) auquel le lecteur peut se reporter. S'il désire aller plus loin, il pourra lire : **Ghasarian Christian**, *Introduction à l'étude de la parenté*, Paris, Seuil, 1996.

Sur Internet, vous pouvez utiliser le tutoriel [Kinship and Social Organization](#) de **Brian Schwimmer** de l'University of Manitoba. Vous pourrez vous exercer à reconnaître cousins croisés et parallèles, les systèmes Soudanais, Crow, Omaha etc. Bien sûr ce site est en anglais mais les connaissances scolaires "habituelles" permettent généralement de le comprendre. - [retour](#) -

[note 2] **Deydier Henri**, *Introduction à la connaissance du Laos*, Ecole Française d'Extrême Orient, (année ? - mon exemplaire ne possède aucune date)

Sur Internet, vous trouverez une mine d'information à :

http://www.refer.org/laos_ct/accueil.htm . Sur le même site, vous pourrez aussi accéder à la partie Cambodge. - [retour](#) -

[note 3] Voir le très bon article de **Anne Y. Guillou**, intitulé *Noms personnels et termes d'adresse au Cambodge*, p. 245 et suiv., dans le devenu incontournable :

Massard-Vincent Josiane, Pauwels Simonne, *D'un nom à l'autre en Asie du Sud-Est*, Paris, Khartala, 1999 - [retour](#) -

[note 4] Les différents tableaux de l'ensemble des pages consacrées à la nomination sont un "mélange" de données personnelles, de données issues de divers articles et des travaux suivants :

[note 5] -**Gourou Pierre**, *Les noms de famille ou họ chez les Annamites du delta tonkinois*, Bulletin EFEO, XXXII, 2 : 481-495

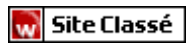
- **Chapuis A.**, *Les noms annamites*, dans Bulletin des Amis du Vieux Hué, 1942, I : 55-104

et de l'article que nous estimons être le meilleur sur ce sujet : - *Noms et appellations au Viêt Nam*, de **Krowolski Nelly, Nguyễn Tùng**, dans

l'ouvrage cité plus haut, Note 3. Ce travail est aux pages : 275-318 - [retour](#) -

[note 6] Monsieur **Hữu Ngọc** dont nous avons eu le bonheur de partager l'hospitalité familiale à Hà Nội est l'auteur d'une multitude d'articles et d'ouvrages que l'on croise nécessairement si l'on s'intéresse à la culture vietnamienne. L'extrait cité est dans : *Esquisses pour un portrait de la culture vietnamienne*, éditions Thé Gioi, 1997, p.126

Le lecteur francophone désireux de connaître un peu de l'âme du Viêt Nam pourra consulter *Mille ans de littérature vietnamienne* (anthologie), Arles, éditions Philippe Picquier, 1996, ouvrage dirigé par **Nguyễn Khắc Viện** et **Hữu Ngọc**. - [retour](#) -



[Votez pour ce site au WebOrama](#)

APERÇU SUR QUELQUES SYSTEMES DE NOMINATION EN ASIE DU SUD-EST

2^{ème} Partie



[Page précédente](#)

- La lecture de la 1^{ère} partie est indispensable.

NOMINATION AU VIỆT NAM (suite)

Après la question des fréquences, une autre évidence est celle de la composition des noms vietnamiens en trois parties. Soulignons cependant que cette composition n'est pas exclusive et que de nombreuses nominations y échappent. Par exemple le patronyme (**họ**) peut être double, le nom intercalaire (**chữ đệm**) peut être absent et le nom personnel (**tên**) peut être double. Les **họ** et les **tên** doubles sont liés par un trait d'union.

Composition classique des noms vietnamiens

Noms des différents composants

HỌ (rarement **TÍNH**)

CHỮ LÓT ou **CHỮ ĐỆM**

TÊN [\[1\]](#)

Nguyễn

Văn

Huyền

Trần**Thị****Yến**

Deux exemples, masculin et féminin, de noms composés classiquement.

Họ et **tính** (très peu usité) sont généralement considérés comme synonymes mais ils sont bien distincts en caractères **nôm**. Celui de **họ** renvoie à une porte qu'il faut entendre comme une métonymie de la maison, c'est-à-dire du foyer, du lieu où réside la famille, **gia** ou **nhà**. Dans la mesure où l'on trouve fréquemment l'expression **tên họ tộc**, il est utile de savoir que **tộc** possède un sens plus large que celui de famille. Son expression en caractère **nôm** rend cela manifeste : on y reconnaît le signe d'une flèche sous celui d'une bannière. Ce caractère toujours utilisé en chinois avec le morphème **zù** renvoie encore à clan, race, groupe etc. à l'image d'un ensemble de personnes, d'alliés réunis sous le même drapeau. Notons aussi comme Philippe Langlet me l'a signalé que toutes ces appellations peuvent varier d'une région à l'autre. Ainsi « dans le Sud, on dit volontiers **chính danh** pour **họ**, **danh** étant un terme sino-vietnamien pour **tên**. ».[2]

chữ nôm		quốc ngữ		
pinyin		composition des caractères		traductions usuelles
hù	戶	porte → foyer	họ	lignage - patronyme - clan
míng	名	soir sur une bouche	danh	nom → réputation
xìng	姓	femme + naître	tính	patronyme
zú	族	flèche sous un drapeau	tộc	lignage - clan
jiā	家	cochon sous un toit	gia	maison (nhà) → famille
zōng	宗	autel sous un toit	tông	ancêtre fondateur → lignage

Quelques uns des termes liés à "nom de famille". Les correspondances en pinyin peuvent aider à la recherche.

Les caractères et les mots indiqués de ce tableau paraissent suggérer que toutes ces « familles » distinguent entre la famille au sens commun, celle qui habite dans une maison et qui, de toutes façons est conçue comme élargie ou étendue avec plusieurs générations et la famille au sens de clan, d'alliés, de lignage sous tendu par le culte des ancêtres. D'ailleurs, bien qu'ils ne soient pas représentés ici, les caractères pour ancêtre en chinois (**zǔ**) et en caractère nôm (**tổ**) renvoient aussi à la filiation : grands-pères, aïeux. Nous mesurons mal en Occident la notion d'identité (familiale et personnelle) dans les cultures où se vivent et se pratiquent ce que la tradition intellectuelle a, peut-être malheureusement, nommé culte des ancêtres.[\[3\]](#)

La question des noms intercalaires, **chữ lót** (doubler) ou **chữ đệm** (intercaler, matelasser), est semble-t-il spécifique à la culture vietnamienne. Ils ne sont pas traditionnellement obligatoires mais 90% des noms en comportaient au XIX^e siècle. Ils étaient extrêmement restreints puisque l'immense majorité des hommes se nommaient **Văn** alors que la quasi-totalité des femmes se nommaient **Thị**. Au Việt Nam, à l'heure actuelle, leur diversité est croissante alors que dans le même temps les migrants vietnamiens tendent progressivement à les supprimer et/ou à les « coller » directement ou par un trait d'union au **họ** patronymique. Les tableaux ci-dessous illustrent ces commentaires pour les noms intermédiaires masculins.

Cochinchine - 1836	Période contemporaine	
	Habitants de Mông Phụ	Ecoliers Đà Nẵng (1995)
Văn 89,5%	Văn 67,90%	Minh 6,04%
Công 2,61%	Ngọc 3,71%	Văn 5,96%
	Tiến / Tấn 2,03%	Quốc 5,40%
	Đức 1,79%	Ngọc 4,91%
	Minh 1,55%	Thanh 4,67%
Cliquez ici pour les sources		

Les noms intercalaires pouvaient, et semblent porter de plus en plus, quelque chose de l'ordre des souhaits des parents quant aux destins de leurs enfants mais leurs choix sont aussi déterminés par un souci esthétique pouvant être relié au sens du nom personnel, **tên**. Le passage de l'écriture

nôm au **quốc ngữ** a pu faire disparaître des particularités manifestes. Ainsi il est devenu commun de comprendre et de traduire le nom intercalaire **Văn** par littérature alors que les caractères **nôm** en distinguait deux renvoyant à des signifiés différents (tableau ci-dessous).

chữ nôm	quốc ngữ	
文	Văn	littérature - culture
聞	Văn	entendre - comprendre

Cet exemple n'est pas exceptionnel : Krowolski et Nguyễn Tùng présentent un tableau (voir note 3 : 295) associant 19 caractères **nôm** pour le seul morphème **Linh** et donc, 19 sens différents.

Le troisième de ces noms, **tên**, souvent **tên tục** au Centre du pays, était appelé post-nom par les premiers auteurs. Aujourd'hui on parle plus volontiers de nom privé ou de nom personnel. Les traductions de ces noms personnels montreraient que la tendance traditionnelle attribue des vertus abstraites aux hommes et des noms de fleuves, d'arbres, de choses précieuses aux femmes. Il faut noter que ce nom personnel, lorsqu'il est conservé dans la migration, devient le prénom français. Il sert donc alors à être appelé, c'est par lui que l'on s'adresse aux personnes. Cela représente un profond changement car dans la culture vietnamienne l'appellation se distingue de la nomination. C'est l'âge, la position dans la famille, le rang social, qui déterminent préférentiellement la manière dont on s'adresse à quelqu'un ; ainsi on ne va pas nécessairement s'adresser à quelqu'un par son nom personnel mais par des termes classificatoires comme oncle, frère aîné n°2, petit frère n°5 etc. Pour approfondir cette question, le lecteur se reportera à la page [Le moi de l'enfant vietnamien](#), influence de la culture de Monsieur D. Long. (nouvelle fenêtre)

Il faut savoir qu'autrefois un nom personnel ne pouvait être donné avant l'âge de un ou deux ans. Jusque là, les enfants pouvaient avoir un nom familier, un sobriquet, nom le plus souvent utilisé pour protéger l'enfant des maladies, des mauvais génies et autres influences néfastes. Ces noms se

devaient donc d'être repoussants, vulgaires, c'est-à-dire d'avoir comme fonction de ne pas attirer les mauvaises intentions, les envies et les jalousies. En voici quelques exemples : **Cu** (verge), **Hĩm** (vagin), **Chí** (pou), **Cóc** (grenouille), **Đĩ** (prostituée), **Bùn** (boue) etc. Cette pratique peut paraître étonnante aux yeux d'un Français mais il faut savoir qu'elle est extrêmement répandue sur tous les continents. Pour toutes ces raisons le nom personnel pouvait être **tên húy** (nom interdit) ou **tên hèm** (nom tabou). Aujourd'hui ces conceptions ont moins d'importance mais au Viêt Nam, comme en France depuis quelques années, les gens pensent volontiers que le choix du nom personnel influence le destin de celui ou de celle qui le porte.

Les noms personnels ne possèdent pas de genre comme la plupart des prénoms français mais leurs distributions sont différentes selon les sexes. Parmi les noms personnels féminins les plus utilisés actuellement au Viêt Nam, nous avons noté un peu au hasard : **Hồng** (rouge-rose), **Anh** (la plus belle fleur), **Lan** (orchidée), **Châu** (perle), **Loan** (phénix), **Vân** (nuage), **Xuân** (printemps), **Ngọc** (jade) etc. Voici quelques uns des noms personnels masculins les plus utilisés : **Quang** (lumière), **Minh** (clarté), **Hưng** (prospérité), **Hùng** (puissant), **Sơn** (montagne), **Trung** (fidélité), **Huy** (splendeur) etc.

Ajoutons qu'à côté de ces trois noms peuvent aussi exister des noms familiers, **tên tục**, des noms symboliques, **tên hiệu**, des noms littéraires, **tên tự**, des pseudonymes, **bí danh**, des sobriquets, **biệt danh** etc. et même un nom posthume, **tên thụy**. Il y aurait beaucoup de choses à rajouter sur les manières de donner un nom, sur les pratiques de changement de nom, sur les manières de composer les noms personnels d'une fratrie ou sur la transmission mais j'en viens à une conclusion provisoire sur les incidences interculturelles.

Le patronyme reste le seul élément stable mais il est traité alors comme les patronymes français, c'est-à-dire comme une référence au nom du père et non comme une référence à un lignage réel ou mythique actualisé au

Viêt Nam dans le culte des ancêtres. A notre avis dans la situation migratoire le système de nomination traditionnel et le culte des ancêtres sont dans une relation d'interdépendance étroite ; l'absence de l'un implique la disparition de l'autre. Cependant ce culte peut se satisfaire de l'environnement occidental, il peut même s'adapter au monde qualifié des affaires si l'on en juge par la pratique répandue "d'autels familiaux portatifs".

Les noms intercalaires, et cela va dans le sens opposé à ce qui a l'air de se dessiner au Viêt Nam, diminuent progressivement. Le nom personnel est manifestement le premier à disparaître et à être remplacé par un prénom occidental. On constate cependant que beaucoup de familles utilisent, au moins jusqu'à la seconde génération, une pluralité de codes, avec par exemple un nom dans la famille et un nom public. La recherche sur l'annuaire téléphonique est très instructive ; elle révèle les évolutions, les compromis, les aménagements, les disparitions pures et simples. Cela étant dit, devant l'évolution du système de nomination français qui évolue dans le sens d'une plus grande « souplesse » dans la transmission, il n'est pas impensable d'imaginer une continuité voire un retour possible du système de nomination vietnamien. D'une certaine manière, ce colloque en témoigne, les jeunes générations sont aussi curieuses et attentives à la culture de leurs ancêtres. Un proverbe vietnamien ne disait-il pas déjà que les feuilles de l'arbre finissent par tomber à son pied ?

[Ethnopsychanalyse](#)

[Haut de cette page](#)

[Page d'Accueil](#)

NOTES - REFERENCES - BIBLIOGRAPHIE

[1] Comme le mot "nom" en français, le mot "**tên**" peut se définir à plusieurs niveaux :

- dans notre tableau, il est le mot technique représentant le troisième composant et peut se traduire par **nom personnel**. Dans le Centre du pays, on dit plus facilement **tên tục** dans ce sens, ailleurs, on traduira plutôt par **nom vulgaire**,
- dans l'expression **tên họ**, il aura plutôt la valeur de **le nom de famille** comme lorsque, en français, je dis : "Le nom de cet arbre est

peuplier",

- dans l'expression **tên chũ**, il se définira comme **pseudonyme**. Nous donnerons un peu plus loin d'autres exemples de sens particuliers donnés à tên suivi d'un qualificatif. - [retour](#) -

[2] Un mot sino-vietnamien est un mot chinois (d'origine) prononcé à la vietnamienne. - [retour](#) -

[3] Quelques personnes m'ont envoyé des courriels pour se plaindre de cette idée. Je me suis peut-être mal exprimé mais, pour le dire brutalement, elles n'ont pas compris le sens de cette remarque. Qu'on le veuille ou non, la notion de culte dans nos sociétés européennes est associée à un certain "monde transcendant". Je ne pense pas que le culte des ancêtres relève de la même transcendance, il s'agit d'autre chose. Il n'est pas rare, j'en connais, de rencontrer des Vietnamiens se disant athées, agnostiques, critiquant les religions comme des superstitions ou des archaïsmes mais ne remettant pas en cause la piété filiale (**hiếu**) et les pratiques qui y sont liées. Il n'est pas nécessaire de faire entrer de force les croyances des autres dans nos "patterns culturels". - [retour](#) -

[4] **Mông Phụ** est un village du delta du fleuve Rouge. Sous ce titre précisément est un livre passionnant édité par **Nguyễn Tùng** chez L'harmattan, coll. recherches Asiatiques, 1999. Les différents tableaux de l'ensemble des pages consacrées à la nomination sont un "mélange" de données personnelles, de données issues de divers articles et des travaux suivants :

- **Gourou Pierre**, *Les noms de famille ou họ chez les Annamites du delta tonkinois*, Bulletin EFEO, XXXII, 2 : 481-495

- **Chapuis A.**, *Les noms annamites*, dans Bulletin des Amis du Vieux Hué, 1942, I : 55-104

et de l'article que nous estimons être le meilleur sur ce sujet : - *Noms et appellations au Việt Nam*, de **Krowolski Nelly**, **Nguyễn Tùng**, dans **Massard-Vincent Josiane**, **Pauwels Simonne**, *D'un nom à l'autre en Asie du Sud-Est*, Paris, Khartala, 1999. Ce travail est aux pages : 275-318 - [retour](#) -





Bulletin d'Information

*Délégation Générale de la
République Populaire Démocratique de Corée
en France*

Paris, le 18 avril 2024 (Juche 113)

**Cité idéale du peuple symbolisant l'époque de développement général
vers une puissance prospère**

**Cérémonie solennelle d'inauguration de 10 000 logements de la 2e
tranche du secteur de Hwasong**

**Le respecté camarade Kim Jong Un coupe le ruban inaugural et félicite
les travailleurs qui se sont vu distribuer des logements neufs**

Alors que des mutations séculaires pour l'amélioration du bien-être du peuple surviennent successivement sous la sage direction du Comité central du Parti du travail de Corée, la tâche de la 3e année pour la construction de 50 000 logements à Pyongyang destinée à ériger au fil des années des cités florissantes dignes du socialisme dans la capitale de notre Etat digne de respect, a été réalisée avec éclat, faisant naître une nouvelle cité idéale à la grande joie de tout le pays.



Le 16 avril a eu lieu solennellement la cérémonie d'inauguration de 10 000 logements de la 2e tranche du secteur de Hwasong, surgis comme un monument grandiose et splendide symbolisant l'époque de prospérité générale de l'Etat, conformément aux décisions du VIII^e Congrès du Parti et de la 6^e session plénière de son 8^e CC.



Produit du noble amour pour le peuple du respecté camarade Kim Jong Un qui a pris l'initiative de la construction d'une cité idéale d'ordre mondial débordante de tous les bonheurs du peuple et dirigé énergiquement cette construction pour la faire achever au mieux, et création modèle de la civilisation et de la prospérité socialistes, le nouveau et gigantesque groupe architectural du secteur de Hwasong marqué par une parfaite matérialisation des idées de notre Parti en matière d'esthétique architecturale et par une excellente association de l'esprit du Juche, de l'identité nationale, de la modernité et de la valeur artistique, constitue une pleine démonstration de la potentialité de développement inépuisable de notre Etat et de son bel avenir.



Kim Jong Un, Secrétaire général du Parti du travail de Corée et Président des affaires d'Etat de la République populaire démocratique de Corée, a honoré de sa présence la cérémonie d'inauguration.

Quand il est arrivé sur place au son d'une musique de circonstance, une tempête d'acclamations a fait trembler ciel et terre.



A la cérémonie, ont pris part Kim Tok Hun, membre du Présidium du Bureau politique du CC du PTC et Premier ministre, les secrétaires du CC du PTC, des cadres du Cabinet, des organismes des forces armées, des ministères et autres organismes du niveau central, les bâtisseurs et des travailleurs de la ville de Pyongyang.

L'hymne national de la RPDC a été exécuté.

Ri Il Hwan, membre du Bureau politique et secrétaire du CC du PTC, a fait le discours d'inauguration.



Sur le mandat de Kim Jong Un, il a félicité chaleureusement des citoyens de la ville de Pyongyang qui allaient jouir d'une vie heureuse dans les logements neufs et modernes de la cité Rimhung et adressé au nom du CC du Parti les remerciements sincères et les salutations

militantes aux bâtisseurs, aux cadres du secteur concerné et aux travailleurs pour avoir donné naissance à une nouvelle « saison de pendaison de crémaillère » d'avril.



Il a mentionné que Kim Jong Un a, à la session plénière du CC du Parti définissant l'orientation de lutte pour 2023, exposé le grand projet d'aménager le quartier de la 2e tranche du secteur de Hwasong en une cité originale et moderne et donné le premier coup de pelle, le jour d'inauguration des travaux de construction, et que, visitant le chantier à la veille de leur achèvement, il a proposé d'accomplir au mieux jusqu'aux travaux de finition de sorte que la construction soit irréprochable même dans un avenir lointain.

Et de poursuivre : La cité Rimhung nouvellement surgie est un résultat du dévouement sublime de Kim Jong Un qui ne désire assurer à notre peuple que le meilleur du monde et aussi une construction monumentale qui transmettra à jamais la noblesse de l'idée de la primauté des masses populaires.

Grâce aux vaillants bâtisseurs de la capitale qui avaient lancé une attaque audacieuse et une bataille tridimensionnelle, unis étroitement conformément à la volonté du CC du Parti, le bruit du dynamitage pour le commencement des travaux de construction qu'avait fait retentir Kim Jong Un a entraîné leur brillant achèvement. En érigeant de grandioses constructions à chaque nouvelle cité, le corps de bâtisseurs de 50 000 logements de la ville de Pyongyang s'est transformé en une force d'élite, dotée d'une haute capacité d'action, qui se tient à la tête de l'époque d'une nouvelle révolution du bâtiment.

L'orateur a souligné que tous les bâtisseurs du secteur de Hwasong doivent se dresser tous pour la réalisation des objectifs de lutte des 3e et 4e étapes définis par le CC du Parti, en vue de construire de nouvelles cités magnifiques et de guider ainsi toujours en avant-garde le développement de la civilisation socialiste, et invité tous à avancer plus vigoureusement sous la direction de Kim Jong Un pour un lendemain lumineux de notre capitale et de notre Etat.

Kim Jong Un a coupé le ruban inaugural. Un tonnerre de « vivats » a retenti et des feux d'artifice sont montés dans le ciel ainsi que des ballons de caoutchouc, embellissant le secteur de Hwasong.



Un spectacle a été donné en l'honneur de la cérémonie d'inauguration.



Des chants dédiés à cette époque de mutations, à la grande époque Kim Jong Un, où l'on édifie une société idéale du peuple, une puissance prospère, ont résonné, emplissant d'émotion et de joie les participants de la cérémonie.



Des avions ont volé dans le ciel nocturne de la cité Rimhung en émettant des étincelles éblouissantes comme pour féliciter les citoyens de la capitale qui jouissent du bonheur dans le giron du Parti.



Au son léger du chant « Ne t'écoule pas, nuit de Pyongyang », des feux d'artifice ont pétaradé de nouveau, ajoutant à la beauté du paysage nocturne de la nouvelle cité.



Le spectacle terminé, a éclaté une nouvelle tempête d'acclamations.



Kim Jong Un a exprimé son espoir et sa certitude que les bâtisseurs de la capitale, dignes de confiance, qui avaient construit en trois ans seulement beaucoup plus de 30 000 logements, continueraient à réaliser à merveille les objectifs de l'étape suivante du plan quinquennal de construction de la capitale défini par le VIII^e Congrès du Parti, en faisant preuve à l'avenir aussi d'un pur dévouement patriotique et d'un esprit révolutionnaire pour transformer notre capitale Pyongyang en une ville d'ordre mondial hautement civilisée, en toute conformité avec la grandeur de la Corée puissante.



Il a félicité chaleureusement toutes les familles qui s'étaient vu distribuer des logements neufs dans la cité Rimhung en leur souhaitant de tout cœur le bonheur.

Fort touchés de l'immense sollicitude du parti-mère, les maîtres de la nouvelle cité et tous les autres participants à la cérémonie ont présenté leurs remerciements sans bornes à Kim Jong Un qui se dépense sans compter nuit et jour pour permettre à notre peuple de jouir de la plus haute civilisation et du plus grand bien-être du monde.

Kim Jong Un a répondu cordialement un bon moment à leurs acclamations enthousiastes.

L'inauguration de 10 000 logements de la 2^e tranche du secteur de Hwasong est une occasion significative pour insuffler une plus grande confiance dans son avenir radieux à notre peuple qui avance avec courage pour la réalisation des objectifs de lutte définis par le VIII^e Congrès du Parti en donnant toute la mesure de la force de son patriotisme et de son unité sous la direction du CC du Parti, et pour manifester une fois de plus l'invincibilité de l'œuvre d'édification d'une puissance socialiste Juche.





Press Statement of DPRK Vice Foreign Minister

Pyongyang, April 19 (KCNA) -- Kim Son Gyong, vice-minister for International Organizations of the DPRK Foreign Ministry, Friday released the following press statement "The Asian trip by the U.S. representative to the UN indicates the present state of the U.S. which has lost its existence in the international arena":

A permanent representative to the UN in general reminds one of a top diplomat striving at the UN organization, the highest stage of the international community, to defend world peace and security and the interests of his or her own country.

The same is true of the U.S. in this conception. But it seems that Thomas Greenfield, U.S. representative to the UN, has forgotten her duty.

What arouses concern is that Thomas Greenfield, styling herself a representative of the so-called "superpower" to the UN, is not clear to what the most pressing external matter of the U.S. is.

The partner, frequently phoned by the U.S. chief executive recently, is in the Middle East and the place, frequented by the U.S. secretary of State, is the Middle East. The fact indicates that the urgent task for American diplomats is an early settlement of ever-worsening Middle East situation.

At present, the Middle East situation, including Palestine's admission to a UN membership is brought up for discussion at the UNSC as the most pressing issue.

Moreover, the security of Israel, the closest blood ally of the U.S., is at stake in the Middle East.

Nevertheless, the U.S. representative to the UN obstinately embarked on her trip to Asia, turning her face away from all the facts. This clearly shows that the U.S. has taken no account of peace and security guarantee in the Middle East including Palestine, but it is at a loss for the miserable fate of the tattered sanctions mechanism against the DPRK.

The current trip to Asia by Thomas Greenfield is no more than an aid-begging trip of a loser to enliven the weakened illegal sanctions and pressure on the DPRK with the help of inferior allies.

It is the last-ditch effort to continue to beat the drum of pressure by sewing up a ripped sanctions drum, but I am curious to know how great the resonance effect will be and what kind of cold treatment and derision from the international community such behavior will invite.

The U.S. has surely lost its sense of existence in the international arena including UN, which is evidenced by Thomas Greenfield's current trip to Asia.

Since the inauguration of its present administration, the U.S. has not returned to the world but the world has abandoned the U.S.

Thomas Greenfield would be well advised to stop such a foolish act as exposing to the world what the U.S. is really worried about and afraid of and find where she is wanted.

The diplomatic arena where Thomas Greenfield, U.S. representative to the UN, can properly display her diplomatic ability and qualifications is never the Korean peninsula but somewhere across the continent and the ocean. -0-

www.kcna.kp (Juche113.4.19.)

**Report on Participation of 600 mm Super-large Multiple Rocket Sub-units
in First Combined Tactical Drill Simulating Nuclear Counterattack**

**Respected Comrade Kim Jong Un Guides Combined Tactical Drill
Simulating Nuclear Counterattack**



Pyongyang, April 23 (KCNA) -- There took place a drill on April 22 to operate super-large multiple rocket units that are to play an important role in substantially strengthening the prompt counterattack capacity of the state nuclear forces and raising a war deterrent under the state's nuclear weapon combined management system "Nuclear Trigger" for the first time.

The drill, whose main purpose was to demonstrate the reliability, superiority, might and diverse means of the DPRK's nuclear forces and to strengthen the nuclear forces both in quality and quantity would be a clear warning signal to the enemies as it was conducted at a time when the enemies' military confrontation racket against the DPRK is being committed with extremely provocative and aggressive nature.

The U.S. and the ROK puppet military warmongers have staged a "combined joint formation drill" with more than one hundred warplanes of various kinds in the Kunsan Air Base of the ROK from April 12. They have incited extreme war fever through one hundred sorties on a daily average, openly talking about an "advance" towards the DPRK after completely taking off their mask of "defence" and "deterrence" worn during their previous drills.

Not content with frequently introducing nuclear strategic assets into the surrounding area of the DPRK and staging war drills with its vassal forces, the U.S. is giving publicity that this drill is aimed right at the DPRK. Such military provocations of the U.S. are scheduled to last till April 26.

On April 18, the U.S. and the ROK special units staged a "joint airborne infiltration drill" for the purpose of rapidly infiltrating any region to "remove a target".

The security environment of the DPRK is seriously threatened by the hostile forces' ceaseless military provocations to stifle the DPRK by "force". This reality which cannot be overlooked urgently requires the DPRK to more overwhelmingly and more rapidly bolster up its strongest military muscle capable of actively controlling the situation to ensure the security of the country and the regional peace.

Kim Jong Un, general secretary of the Workers' Party of Korea and president of the State Affairs of the Democratic People's Republic of Korea, guided a combined tactical drill simulating a nuclear counterattack involving super-large multiple rocket artillerymen.

He was accompanied by Kim Jong Sik, vice department director of the Central Committee of the WPK, and Jang Chang Ha, general director of the DPRK Missile Administration, commanded the drill.

The drill was conducted, divided into an actual drill for making units be versed in the procedure and process of switching over to a nuclear counterattack posture at a time when the "Volcano Alarm" system, the state's greatest nuclear crisis alarm, is issued and a drill for operating the nuclear counterattack commanding system. It was also conducted according to the order of making the sub-units assigned to the nuclear counterattack task be practiced in the process and order and of carrying out their tasks and firing shells of super-large multiple rocket launchers tipped with simulated nuclear warheads.

Through the drill, the reliability of the system of command, management, control and operation of the whole nuclear forces was reexamined in a many-sided way and the action order and combat methods for making the super-large multiple rocket units rapidly switch over to a nuclear counterattack were mastered.

A firepower assault company selected from a relevant combined unit participated in the drill and commanding officers and soldiers of relevant units and sub-units watched the drill conducted under the "Nuclear Trigger" system for the first time and the salvo drill.

The artillerymen of super-large multiple rocket launchers fired in salvo, with firm hostility toward the enemy and thoroughgoing viewpoint on the archenemy. The super-large multiple rocket launchers accurately hit the target islet within 352 km range, fully demonstrating their matchless might and perfect actual war posture.

Expressing great satisfaction over the result of the drill, the respected Comrade **Kim Jong Un** appreciated the high and accurate hit of the super-large multiple rocket launchers, saying that it seems that he has seen the firing of a sniper's rifle and that the Korean-style tactical nuclear strike means boasting of the formidable might, the most powerful in the world, have strictly prepared themselves to be faithfully mobilized in

carrying out their important strategic task in contingency in a rapid and consistent counterattack posture.

He appreciated with satisfaction that the combined tactical drill simulating a nuclear counterattack involving even artillerymen of super-large multiple rocket launchers was successfully conducted and, thereby, the plan of the Party Central Committee for building up the nuclear forces to expand the operational space of tactical nuclear attack and diversifying it has been translated into reality.

Stressing the need to continuously complete tactics and operation in the orientation of steadily enhancing a pivotal role of the nuclear forces in all strategic aspects of deterring and fighting a war and to perfect the regular combat readiness of the nuclear forces, he clarified the principled matters to be taken as a guideline in the struggle for strengthening the strategic nuclear forces of the country.

He said that through the combined tactical drill, the might and effect of our nuclear combat forces involving even super-large multiple rocket launchers have remarkably increased and all sub-units are full of great confidence and the drill served as an important occasion in thoroughly preparing our nuclear force to be able to rapidly and correctly carry out their important mission of deterring a war and taking the initiative in a war at any time and in any sudden situation.

The nuclear force of the DPRK will keep the war posture with their more developed capacity, thoroughly deter the moves and provocation of the enemies and carefully watch them and carry out their important mission without hesitation if the enemies attempt to have recourse to armed forces. -0-







www.kcna.kp (Juche113.4.23.)



**Press Statement of Vice Department Director of C.C.,
WPK Kim Yo Jong**

Pyongyang, April 24 (KCNA) -- Kim Yo Jong, vice department director of the Central Committee of the Workers' Party of Korea (WPK), issued the following statement "Evil doer's audacity can never work on us" on Wednesday:

The regional situation has been plunged deeper into a dangerous vortex due to the U.S.-led hostile forces' ceaseless military moves.

The U.S., as ever, doesn't miss the chance for making stereotyped far-fetched assertion with evil doer's audacity terming our activities pertaining to our right to self-defence a "violation of UNSC resolution" and a "grave threat to regional and international peace and security".

The world should understand the issue correctly.

The U.S., together with Japan and the ROK puppets, are ceaselessly staging military exercises under various codenames against the DPRK almost every week. Witnessing such muscle-flexing alone, one can easily understand the reason why tensions are soaring in the region like a kindled detonating fuse.

The U.S., which kicked off its madcap war drumbeats in the new year through a "joint combat firing drill" with the gangsters of the ROK puppet army on Jan. 4, has frantically staged war drills under various codenames such as "drill of neutralizing CBR weapons storage facilities", "allied cyber training" and "joint special operation drill".

From January 15 the U.S., together with Japan and the ROK puppets, conducted a "joint maritime drill" with the involvement of its nuclear carrier Carl Vinson for four days in the waters off Jeju Island.

On the first day of the drill, the chairman of the joint chiefs of staff of the ROK puppet army appeared on the nuclear carrier to make a false show of power, saying "ROK-U.S.-Japan maritime drills have made a core contribution to deterring and coping with the ever-escalating nuclear and missile threats from the north."

In February the U.S., together with the gangsters of the ROK puppet army, were hell-bent on such drills as "joint marine corps drill", "winter joint drill", "joint air drill" and "commanding communication drill". Not content with this, it staged 48 rounds of extremely offensive and provocative war exercises day and night in March, including "joint air strike drill", "joint tactical live-firing drill", "joint drill for air-to-air firing and air-to-ground bombing", "Ssangmae joint air drill" and various outdoor mobile drills, under the signboard of Freedom Shield, the large-scale joint military exercise.

In April, too, the U.S., Japan and ROK puppets have ceaselessly staged reckless military drills with the involvement of U.S. nuclear strategic assets.

On April 2, a tripartite air drill involving U.S. nuclear strategic bomber B-52H was staged. A few days later, a naval drill was kicked off with the U.S. nuclear carrier Theodore Roosevelt involved.

A "joint airborne infiltration drill" was staged on April 18. Furthermore, a "combined joint formation drill," which was launched on April 12 with more than 100 warplanes involved, will last till April 26.

In August last year, the summit meeting of the U.S., Japan and the puppet ROK, held at Camp David in a suburb of Washington, specified, planned and formulated all these nuclear war provocation against the DPRK and decided to stage tripartite military drills annually, and all the above-said drills that have been accordingly staged are "rehearsals" designed to put the U.S. nuclear war scenario against the DPRK into practice.

Entering this year, the U.S. has staged more than 80 rounds of military drills with its lackeys and those individually staged by the ROK puppets total more than 60. This evidently shows who the arch criminals straining the regional situation are.

Nonetheless, the U.S. and its stooges are behaving like a guilty party filing the suit first.

Who are the real criminals disturbing peace and stability?

We will continue to build up our overwhelming and most powerful military muscle to defend our sovereignty and security and regional peace.

No one can break our determination.

If the U.S. persists in its moves to threaten the security of the DPRK, boasting of its strength by rallying its stooges, the security of the U.S. and its allies will be exposed to greater danger.

The U.S. should stop fostering the reckless bravery of its top-class minion ROK.

Of course, a scared dog barks louder, but the bosses of the ROK puppet military gangsters have gone too far in their barks recently.

If they attempt at armed counteraction against the DPRK counting on their master, they will be immediately annihilated. -0-

www.kcna.kp (Juche113.4.24.)



U.S. Military Aid to Ukraine Is Just Mind-bending Drug: Vice Foreign Minister of DPRK

Pyongyang, April 24 (KCNA) -- Im Chon Il, vice foreign minister of the DPRK in charge of Russian affairs, released the following press statement on Wednesday.

The U.S. House of Representatives reportedly passed a bill on offering additional military aids to Ukraine recently.

So it can be said that the U.S. large-scale additional military aid package to Ukraine debated long in the U.S. political camp has actually become a matter of time.

Media of the U.S. and other Western countries are widely advertising that Washington's such decision will add fresh strength to Ukraine's fight against Russia's "invasion."

The recent bipartisan support for the passage of the military aid bill for Ukraine through the U.S. House of Representatives clearly proved once again that the U.S. remains unchanged in its ulterior purpose to inflict a strategic defeat upon Russia at any cost by continuously egging Ukraine on despite the latter's serious defeats on battlefield.

Great Irony is the fact that more than one third of the U.S. aid fund amounting to over 60 billion US dollars will be spent in the U.S. mainland for supplying new weapons and ammunitions to the U.S. forces.

Thus it has been fully revealed once again that lurking behind the "rescuing hands" given by the U.S. touting military assistance to Ukraine is the sly and sinister intention of the U.S. to use the Ukrainian crisis as an opportunity for fattening up its munitions monopolies and for further tightening the shackle it put on Ukraine to make the puppet

Zelenskiy clique henchmen for paving the path for carrying out its strategy for deterring Russia.

It is by no mean fortuitous that experts comment that the U.S. benefits most from the Ukraine crisis and the Biden administration is making enormous profits while feasting on "blood-mixed wine."

Russian political figures, being fully confident of victory, ridicule the passage of the new military aid bill as the one for making the U.S. richer but reducing Ukraine to greater piles of ashes, saying although the U.S. lavishes tens of billions of dollars on security assistance to Kiev, satisfying the wild greed of munitions tycoons, Russia will surely emerge victorious.

The U.S. transfuses blood to the Zelenskiy regime to prolong its existence at stake but this can never change the dreadful fate awaiting the puppets on deathbed.

The Ukrainian battlefields have long been a "graveyard" of various weaponry bragged about by the U.S. and the NATO.

But Zelenskiy has gone so mad as to express his will to continue the "death-defying resistance" against Russia to the end, making deep bows to his American masters for the decision of new military aid. This cannot but be viewed as sheer hysteria of a "Don Quixote in the 21st century" utterly ignorant of his opponent.

Zelenskiy must be a "star" acting his part well according to the film script written by the U.S., rather than president of a country.

I affirm that the U.S. legislative military aid package is just a mind-bending drug for buoying up for a moment the Zelenskiy clique gripped with fear resulting from its ever-worsening position on battlefield and making it tilt at windmills.

The pro-U.S. lackeys are bound to meet death and ruin for having completely sold off people and all valuables of the country to become cannon fodder of their master, unable to judge what is right and what is wrong.

Any U.S. military aids can never block the advance of the heroic Russian army and people all out for a sacred war of justice for safeguarding the sovereign rights and security of their country. -0-

www.kcna.kp (Juche113.4.24.)



What Is Washington's Scheme to Extend Sphere of Alliance

Aimed at

Pyongyang, April 25 (KCNA) -- Kang Jin Song, an international affairs analyst of the Democratic People's Republic of Korea, issued the following article titled "What is Washington's scheme to extend the sphere of alliance aimed at":

The U.S. is now intensifying its scheme to expand and strengthen military blocs in the Asia-Pacific region.

As known, the U.S.-Britain-Australia tripartite defense authority talks on April 8 made public a joint statement on examining a proposal for promoting cooperation between AUKUS and Japan in the field of ultra-modern technology. And Biden confirmed Japan's participation in AUKUS at the U.S.-Japan summit held in Washington on April 10.

It means that the extension of AUKUS and the preferential participation of Japan have become formal.

The U.S. defends itself saying that cooperation between AUKUS and Japan is limited to the field related to eight core defense technologies, including artificial intelligence and cyber, and it's not aimed at increasing the number of AUKUS members, but the danger of Japan's participation in AUKUS is making the whole international community tense, not to mention the regional countries.

In September 2021, AUKUS was forged as a tripartite security cooperation body involving the United States, Britain and Australia. Since its founding, it has been called a nuclear mine planted in the waters of the Asia-Pacific as "the Anglo-Saxon nuclear submarine alliance" for seeking nuclear supremacy in the Asia-Pacific region by detouring the international nuclear non-proliferation system.

Judging from the fact that the extension of AUKUS has become formal and the first candidate for its membership is Japan, a state of aggression and war criminal which tried to develop nuclear weapons during the Second World War and has covertly beefed up its capability for manufacturing nuclear weapons after the war, this poses a serious problem in terms of security environment of the whole world including the Asia-Pacific region.

When the issue of extending AUKUS appeared on the table, Britain and Australia reportedly took a skeptical view, pointing out that Japan failed to fully protect sensitive information.

Although Canada and New Zealand, members of "Five Eyes" - an information-sharing body of Anglo-Saxons - were potential candidates for "AUKUS+", Japan has been designated as a candidate member of AUKUS, which is attributable to the U.S. pressure and persistent persuasion, according to experts.

Clear is the intention of the U.S. that persists in involving Japan in AUKUS.

It is the sinister intention of the U.S. to make Japan, a vanquished country which revised the "Pacifist Constitution" and is making frantic moves to beef up the forces of aggression under the cloak of "possessing counterattack capability", obsessed by nationalism, a crewmember of a confrontation ship called AUKUS and put it at the outpost line of the anti-China pressure and push the nuclear minefield in the Asia-Pacific region closer to China.

Most experts comment that the technical cooperation between AUKUS and Japan, promoted under the control of the U.S., will lead sooner or later to its full membership and to the additional admission of other potential candidate countries.

The Biden administration recently held a tripartite summit of the U.S., Japan and the Philippines in the wake of a U.S.-Japan summit to call for the strengthened security cooperation between Manila and Tokyo, and Canberra and Seoul. This is mainly aimed at building double and triple infrastructure for implementing the "integrated deterrence

strategy" against China by ultimately putting together tools designed for achieving supremacy existing in the Asia-Pacific region in a "latticed" way.

The reality goes to prove once again that the "competition accompanied by dialogue" with China and the "installation of a guard rail" in bilateral relations, heard from U.S. public officials, are nothing but deceptive slogans and their thinking and practice are oriented to anti-China confrontation from A to Z.

Owing to the establishment of a "small group" of the U.S. whose arch enemy is China and its ceaseless attempt to expand the group, the Asia-Pacific region, where opportunities and potentials for development are richer than any other region of the world, is turning into a theatre of muscle-flexing and a touch-and-go nuclear minefield, and the ensuing immediate and prospective security burden has been heavily placed on the regional and international community.

The peace camp in the region and the rest of the world should heighten vigilance against the reckless moves of Washington to frantically expand its alliance sphere without limits, targeting a certain state. -0-

www.kcna.kp (Juche113.4.25.)



Press Statement by Vice-Minister for U.S. Affairs of DPRK Foreign Ministry

Pyongyang, April 25 (KCNA) -- Kim Un Chol, vice-minister for U.S. affairs of the Foreign Ministry of the Democratic People's Republic of Korea (DPRK), issued the following press statement on April 25:

The U.S. is busy filling up a breach of tattered sanctions and pressure mechanism as its illegal existence, engaged in the supervision over implementation of the anti-DPRK sanctions resolutions for the past decade, has been put at stake in the UN.

The intense sanctions, revealed by the present U.S. administration, are by no means new for the DPRK which has lived under such sanctions of the hostile forces for more than half a century.

Sanctions, a diplomatic tool extremely favored by the U.S., can be regarded as an inseparable means of existence for the U.S. that is staking its fate on domination and subordination upon other nations.

But it is an undeniable reality that the means has become a noose tightening the neck of the U.S. in the Korean peninsula.

Whenever the U.S. cooked up a new sanctions resolution in the UN arena, it triggered a more powerful and more developed nuclear test of the DPRK. Like this, the U.S. harsh sanctions have acted as catalyst and motive force that has encouraged the stepwise upgrade of the DPRK's national power.

It was just due to the U.S. nuclear threat that the DPRK decided to have access to nukes, and it was also due to the former's ceaseless hostile policy and sanctions and pressure that the latter could rank itself among the world's nuclear powers by running straight ahead.

Of course, the DPRK people had to pay a huge price under untold sufferings caused by the U.S. sanctions, the most brutal and unethical ever in history in terms of width, depth and duration.

As clarified by **Kim Jong Un**, the respected president of the State Affairs of the DPRK, the pain the U.S. has imposed upon the DPRK people has turned into a strong rage against the U.S., the wrath that is redoubling the DPRK's determination and will to bolster up the most powerful strength no one can match.

The DPRK has got used to the U.S. sanctions and acquired the capability and great strength to make headway against any harsh sanctions.

The DPRK is a state entity that grows stronger before harsher sanctions and pressure.

It is correctly looking through what the Biden administration is attempting to enliven the worn-out sanctions and pressure on the DPRK.

Clearly speaking, if the U.S. introduces a new version of sanctions against the DPRK, the latter will take a new opportunity necessary for its upward readjustment of force which the U.S. is most afraid of.

The U.S. can never deprive the DPRK of its self-respect, its strength and its will to counter the U.S. What the DPRK will lose in the confrontation with the U.S. is the chain of sanctions and the nuclear threat and what the former will gain there is its eternal security and prosperity.

The DPRK will reliably defend its sovereign rights and security interests from the U.S. ever-escalating hostile threat and sanctions and pressure and take more powerful practical actions to make its military technical strength irreversible and raise the capability of controlling the security situation in its vicinity. -0-

www.kcna.kp (Juche113.4.25.)